

Số: 261/TB-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**Kính gửi: Toàn thể Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông, đại diện cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn được tổ chức cụ thể như sau:

1. Thời gian: Khai mạc, tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2026 từ 13 giờ 00 phút, ngày 16/4/2026 (đón tiếp đại biểu, nhận tài liệu, kiểm tra từ cách cổ đông: Từ 12 h 50 đến 13 h 00, ngày 16/4/2026; nếu có thay đổi sẽ có thông báo trước ngày đại hội theo quy định).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn, số 01 đường Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Thảo luận, thông qua các vấn đề thường niên của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (theo chương trình của Đại hội được gửi kèm theo tài liệu).

4. Tài liệu trình Đại hội:

Chi tiết nội dung, chương trình, tài liệu thảo luận, thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026 được đăng tải tại trang thông tin điện tử của Công ty: <http://ww.saigonrailwayjsc.com/>

5. Điều kiện dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026:

- Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn có tên trong danh sách đã được thông báo, lập và chốt ngày được chốt ngày 18/3/2026.

- Các cổ đông không thể dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 có thể ủy quyền bằng văn bản theo mẫu quy định (kèm theo); Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

6. Đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026:

- Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự bằng gửi thư, điện thoại, fax trước 14 h 00, ngày 11/4/2026 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn, số 1 đường Nguyễn Thông, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.38436.525; Fax: 0283.9311.795;

- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Giấy Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (bản chính)/Ứng dụng định danh điện tử

(VNeID) cá nhân trên thiết bị di động kể cả trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội.

7. Thông báo này thay cho Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn.

8. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và chi phí khác trong quá trình dự Đại hội đồng cổ đông do cổ đông, Đại diện cổ đông tự chịu trách nhiệm.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn trân trọng thông báo và rất mong Quý cổ đông, Đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Người đại diện công bố thông tin;
- Công bố thông tin trên Website;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc;
- Lưu: HS ĐHĐCĐ.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2026**  
**Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Tên cổ đông:.....

CCCD (hộ chiếu)/ GPĐKKD:..... cấp ngày .....nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú (hoặc địa chỉ trụ sở):.....

Tổng số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/3/2026:..... CP

**Tôi xác nhận:** {Quý cổ đông chỉ được đánh dấu (x) vào ô tương ứng ở mục 1 hoặc ô tương ứng ở mục 2 hoặc ghi đầy đủ nội dung vào mục 3}

1. Đồng ý tham dự Đại hội

2. Đồng ý ủy quyền cho 01 thành viên Hội đồng quản trị có tên sau:

2.1 Ông Nguyễn Công Đông - Chủ tịch HĐQT công ty

2.2 Ông Lê Đình Hà - Thành viên HĐQT, Giám đốc cty

2.3 Ông Nguyễn Đình Đăng - Thành viên HĐQT, P.Giám đốc cty

3. Ủy quyền cho Ông (bà):.....

CCCD (hộ chiếu):..... cấp ngày .....nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại:.....

4. Nội dung ủy quyền: Đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn và được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

5. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền:

- Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

- Việc ủy quyền trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật và của công ty.

- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2026

....., ngày                      tháng                      năm 2026

**Cổ đông đăng ký**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người được ủy quyền**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**  
**(Ngày 16 tháng 4 năm 2026)**

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>
12 h 50 ÷ 13 h 15	Tiếp đón Đại biểu, cổ đông
	Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu Đại hội
13 h 15 ÷ 13 h 45	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, cổ đông khai mạc Đại hội
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ Đông
	Giới thiệu, bầu chủ tọa, thư ký Đại hội
	Giới thiệu, bầu Ban kiểm phiếu
	Thông qua chương trình Đại hội và quy chế Đại hội
	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025; định hướng kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị
	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (số 1811/2025/BCTC/IAV, ngày 10/02/2026)
Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của Ban kiểm soát	
13 h 45 ÷ 14 h 00	Bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031
14 h 00 ÷ 14 h 30	Báo cáo Đại hội các tờ trình và biểu quyết (Thông qua báo cáo đánh giá tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh của công ty năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2026, Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, sửa đổi một số nội dung Điều lệ Công ty và các nội dung trình đại hội theo quy định.
14 h 30 ÷ 15 h 00	Phát biểu ý kiến của các cổ đông và các quý vị đại biểu
	Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và biểu quyết.
	Bế mạc Đại hội

Số: 01 /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO****BÁO CÁO****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC NĂM 2025;  
ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

Thực hiện Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn (Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ TN) năm 2021 sửa đổi và thông qua ngày 19/4/2021; hôm nay Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2026, nhằm đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác và Nghị quyết ĐHĐCĐ TN năm 2025, thống nhất, biểu quyết thông qua các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2026, kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 và một số nội dung khác theo quy định.

**PHẦN THỨ NHẤT  
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC  
NĂM 2025****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Bước vào thực hiện nhiệm vụ, công tác và nghị quyết ĐHĐCĐ TN năm 2025 trong điều kiện tình hình kinh tế, chính trị xã hội của Đất nước ổn định và từng bước tăng trưởng; Ngành Đường sắt đã và đang quyết tâm phát huy nội lực, từng bước đổi mới, hoạt động kinh doanh vận tải tiếp tục tăng trưởng, được Chính phủ và dư luận xã hội quan tâm, đánh giá cao; tình hình thực hiện, những kết quả đạt được của Công ty trong liên tiếp những năm vừa qua là cơ sở, là tiền đề và nguồn động lực để triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công tác của năm 2025; ngoài ra, còn những khó khăn, thuận lợi riêng, đó là:

**1. Khó khăn:**

- Một số khu ga (đường ga, ghi) đã được khai thác, sử dụng từ khi tiếp quản đến nay nhưng chưa được đại tu, thay thế, ray đường ga, ghi trong ga mòn, tật quá tiêu chuẩn quy định; nhiều lý trình, Km trên chính tuyến nền đá thiếu, bản, hệ thống thoát nước kém, nền đường chưa được gia cố/xây từng chắn đá; vì vậy ray tật đầu, đá chài, phụt bùn, túi đá, gây khó khăn cho việc đảm bảo chất lượng cầu đường và ATCT.

- Việc đầu tư để từng bước xóa bỏ các lối đi tự mở (LĐTM) và công tác quản lý để đảm bảo an toàn tại các LĐTM đang gặp nhiều khó khăn.

- Việc chưa giải quyết xong thủ tục bàn giao tài sản giữa Chủ đầu tư và Bộ GTVT đối với công trình được đại tu mới (Công trình cầu Bình lợi -km 1719+089, cầu Km 1606+658, đường ngang Tứ Hải Km 1704+722, ...vv) có ảnh hưởng đến công tác quản lý đảm bảo ATGTĐS và chi phí trong năm 2025.

- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc ở một số đơn vị, cơ quan (trụ sở làm việc, hội trường học tập, hội họp ...), điểm gác chắn đường ngang đã quá cũ, đang còn nhiều hạn chế, cần thiết phải quan tâm đầu tư là một trong những khó khăn

liên quan đến việc cân đối chi phí và lợi nhuận kế hoạch.

- Vẫn còn một số cán bộ, người lao động thiếu chủ động, nghiệp vụ/năng lực hạn chế, một số NLD trực tiếp chưa tự giác chấp hành quy trình, quy tắc nội quy lao động khi lên ban, ...vv.

- Số lượng đường ngang có người gác nhiều, mật độ giao thông qua lại cao, vẫn còn một số đường ngang (6 đường ngang) lên ban theo đội hình 1-1, cùng với đó là ý thức chấp hành luật lệ giao thông của một số điều khiển phương tiện còn hạn chế, nhất là khi đi qua các đường ngang trong khu vực thành phố; vì vậy tiềm ẩn và rất rủi ro về an toàn chạy tàu, an toàn lao động.

## **2. Thuận lợi:**

- Phần lớn tư tưởng cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt trong công ty đã có nhiều biến chuyển tích cực, có ý thức trách nhiệm cao và tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Việc sớm ký kết hợp đồng và tạm ứng vốn quản lý, bảo trì kết cấu HTĐS năm 2025 là thuận lợi hết sức cơ bản và quan trọng; từ đó chủ động trong sản xuất, nhất là có điều kiện để chi trả tiền lương, cũng như chi phí khác, thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng cầu đường; đảm bảo việc làm ổn định, người lao động yên tâm công tác.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt nói chung, Hội đồng quản trị, Ban điều hành nói riêng có tinh thần, trách nhiệm cao, có kinh nghiệm, năng lực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu CSHTĐS, có đội ngũ công nhân lao động trực tiếp lành nghề, cần cù, chịu khó.

- Những thuận lợi nêu trên, cùng với sự quan tâm của các cấp có thẩm quyền trong việc đầu tư sửa chữa định kỳ các công trình KCHTĐS và các dự án 7.000 tỷ, dự án 3.000 hoàn thành, đặc biệt là thành quả đạt được trong nhiều năm liên tiếp vừa qua, là cơ sở, điều kiện cho Công ty giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ TN NĂM 2025 ĐỀ RA.**

### **1. Công tác đảm bảo ATCT, an toàn lao động, chất lượng cầu đường:**

- Không để xảy ra các tai nạn ít nghiêm trọng/nghiêm trọng/đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan; không có trở ngại, sự cố chạy tàu do chủ quan; không có tai nạn lao động chết người, không có TNLD nặng do chủ quan.

- Chất lượng cầu đường đảm bảo khai thác theo công lệnh tốc độ quy định; số điểm sai bình quân (xóc lắc) qua kiểm tra bằng máy đo EM120 trong năm bình quân 4 quý là **6,42** điểm/Km, giảm 1,14 điểm/Km so với bình quân 2024 (năm 2024 là 7,56 điểm/Km), giảm 1,58 điểm/km so với Nghị Quyết đề ra (NQ: 8 điểm/Km), đạt chỉ tiêu Tổng công ty giao (chỉ tiêu giao  $\leq 28,35$  điểm/Km);

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự được giữ vững, không để xảy ra cháy nổ trong cơ quan, đơn vị; đã đề nghị và được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận nâng đội hình gác chắn đường ngang từ 1-1 lên 2-2 đối với 5 đường ngang.

## 2. Về sản lượng, doanh thu.

- Tổng sản lượng đạt 318,002 tỷ đồng, bằng 119,1% so với kế hoạch năm (KH năm: 266,880 tỷ), và bằng % 131,1% so với năm 2024 (năm 2024 đạt: 242,617 tỷ), trong đó:

+ Sản lượng từ sản phẩm đặt hàng (quản lý, bảo trì KCHTĐS) đạt 210,122 tỷ đồng bằng 107,7% so với năm 2024 (năm 2024: 195,117 tỷ đồng);

+ Sản lượng ngoài sản phẩm đặt hàng đạt 107,880 tỷ đồng, bằng 227% so với năm 2024 (năm 2024: 47,5 tỷ đồng);

- Tổng doanh thu đạt 295,495 tỷ đồng, bằng 119,1% so với kế hoạch (KH năm: 247,998 tỷ) và bằng 131,0% so với năm 2024 (2024: 225,452 tỷ); trong đó:

+ Doanh thu từ sản phẩm đặt hàng quản lý, bảo trì KCHTĐS đạt 194,557 tỷ bằng 107,7 % so với năm 2024 (năm 2024 là: 180,664 tỷ);

+ Doanh thu từ sản phẩm đặt hàng đạt 100,938 tỷ đồng, bằng 225,3% so với năm 2024 (năm 2024: 44,787 tỷ).

## 3. Lợi nhuận, cổ tức, lao động, việc làm và tiền lương người lao động

- Lợi nhuận sau thuế ước đạt 3.875.104.000 đồng, bằng 105,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (NQ sau thuế: 3.680.000.000 đồng) và bằng 110,6% so với 2024 (2024 sau thuế: 3.502.300.000 đồng);

- Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động, thu nhập bình quân của Người lao động (không tính người quản lý Công ty) là 14.884.277 đồng/ng/th, vượt 6% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra (NQ: 14.553.000 đ/ng/th).

- Tỷ lệ cổ tức /Vốn điều lệ: 13,0% đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 662,4 người (trong đó: Người lao động: 655,75 người, Ban điều hành và Kế toán trưởng: 4,67 người, Thành viên hội đồng chuyên trách: 01 người, Trưởng ban Kiểm soát: 01 người).

## 4. Công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản.

4.1. Vốn chủ sở hữu: Bảo toàn vốn CSH 100% (20.450.000.000 đồng).

4.2. Hoạt động đầu tư vốn, tài sản tại doanh nghiệp:

- Theo kế hoạch năm 2025 (Đã được ĐHĐCĐ TN thông qua) có 03 hạng mục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và 01 hạng mục sửa chữa tài sản cố định bằng nguồn vốn khấu hao tài sản cố định của Công ty; kết quả thực hiện như sau:

TT	Nội dung, dự án đầu tư	Số lượng	Kinh phí Kế hoạch (đồng)	Kinh phí thực hiện (đồng chưa VAT)
1	Máy chèn đường cầm tay Nhật	02 bộ	960.000.000	877.777.778
2	Máy chèn đường Trung Quốc	01 bộ	275.000.000	252.000.000
3	Xe Ô tô 7 chỗ	01 chiếc	1.600.000.000	1.578.903.872
4	Đầu tư nâng cấp Hội trường	01	900.000.000	794.641.754
	Tổng cộng		3.735.000.000	3.503.323.404

- Ngoài ra trong năm 2025, Công ty được đối tác là Công ty TNHH Thai Seng Việt Nam tặng 01 bộ máy chèn đường Railman trị giá: 356.950.000 đồng, Công ty đã thực hiện hạch toán ghi nhận tài sản theo quy định.

- Việc tổ chức mua sắm được thực hiện đúng theo các quy định hiện hành, sau khi hoàn thành việc đầu tư mua sắm đã được giao cho đơn vị quản lý, đồng thời đưa vào sử dụng, khai thác, phục vụ sản xuất kinh doanh hiệu quả.

4.3. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không có

4.4. Tình hình quản lý tài sản, Công nợ:

- Đã tổ chức kiểm kê toàn bộ tài sản, vật tư công cụ, (kể cả vật tư giữ hộ, tài sản thuê mượn ...), đối chiếu với sổ sách quản lý, qua đó HĐQT đã chỉ đạo từng bước xử lý hàng hóa tồn kho, hàng hóa, tài sản kém phẩm chất, lạc hậu theo quy định, nhằm đảm bảo sử dụng tài sản một cách hiệu quả.

- Thực hiện quản lý tài sản theo đúng quy định, trích khấu hao tài sản theo quy định tại Thông tư 45/TT-BTC ngày 25/04/2013; năm 2025 kinh phí trích khấu hao TSCĐ là 2.294.793.412 đồng.

- Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số nợ phải thu là 103.579,2 triệu đồng; Tổng nợ phải trả là 123.394,8 triệu đồng, không có các khoản nợ phải trả quá hạn; phần lớn công nợ trên chủ yếu là nợ nhà cung cấp vật tư; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 (TSNH/NNH)= 1,06 lần (130,45 tỷ đồng/123,4 tỷ đồng) các khoản NNH sẽ được thanh toán kịp thời; cụ thể công nợ phải thu, phải trả được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính được kiểm toán; thông qua hệ số nợ cho thấy rủi ro tài chính của Công ty thấp; Công ty biết tận dụng và huy động các khoản nợ dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Việc quản lý tiền mặt, công nợ được thực hiện đúng quy định; HĐQT đã chỉ đạo các cá nhân, đơn vị liên quan theo dõi; việc thực hiện giải quyết công nợ, theo dõi công nợ còn hạn chế, tuy nhiên vẫn đảm bảo tỷ lệ công nợ, nợ phải thu, nợ phải trả nằm trong phạm vi cho phép.

### **5. Đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính:**

- Căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, xét Hồ sơ năng lực của các Đơn vị kiểm toán đối chiếu với các quy định hiện hành, sau khi xin ý kiến của Hội đồng thành viên Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã thống nhất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính là “Công ty TNHH kiểm toán và định giá quốc tế”.

- Sau khi thương thảo, ký kết hợp đồng đơn vị đã thực hiện đảm bảo khách quan, trung thực đúng quy định nhà nước đảm bảo yêu cầu đề ra.

## **III. HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT**

### **1. Công tác chỉ đạo, quản lý và các cuộc họp của HĐQT:**

- Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát các Nghị quyết của Đảng ủy Tổng công ty, Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, các văn bản chỉ đạo của Tổng công ty để triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD, các mặt công tác khác phù hợp với điều kiện thực tế; định kỳ và khi cần thiết đã tổ chức họp (HĐQT, HĐQT mở rộng) để xây dựng Nghị quyết, đánh giá kết quả thực hiện, đề ra chỉ tiêu, biện pháp kịp thời phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Định kỳ hàng quý đã đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác quý trước và xây dựng biện pháp, chỉ tiêu nhiệm vụ cho thời gian tới; khi cần thiết hoặc phát sinh mới đã kịp thời chỉ đạo phù hợp với tình hình SXKD, điều kiện thực tế; Công tác quản lý, chỉ đạo của HĐQT được cụ thể được thông qua Nghị Quyết, Văn bản, Quyết định, Chương trình hành động; trong năm đã ban hành ban hành 07 Nghị quyết, 26 Quyết định, 17 văn bản (báo cáo, văn bản, thông báo) sửa đổi 7 quy chế, quy định; HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp HĐQT/HĐQT mở rộng.

- Đã chỉ đạo bằng các biện pháp để liên hệ, tìm kiếm, đấu thầu, nhận thầu các công trình ngoài sản xuất chính nhằm tăng thêm việc làm, doanh thu; thực hiện quản trị tài chính, quản lý vốn và tài sản của nhà nước đảm bảo an toàn, đủ vốn trong quá trình sản xuất, chi trả các chế độ chính sách cho người lao động.

- Chỉ đạo từng bước giải quyết công nợ tài chính còn tồn đọng, xây dựng giải pháp tiết giảm chi phí, Dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp 2025, bám sát dự toán để thực hiện và thường xuyên cập nhật, theo dõi để điều chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.

- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất và xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng Công ty để biểu quyết trước khi Đại hội, họp HĐQT đối với các nội dung liên quan theo đúng quy định.

## **2. Sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định và thực hiện một số nội dung sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025:**

- Để phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành HĐQT đã chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định (gọi chung là Quy định) trong nội bộ (văn bản số 173/CV-HĐQT ngày 07/3/2025); trong năm đã rà soát lại toàn bộ các quy chế, quy định nội bộ công ty, qua rà soát đã thực hiện sửa đổi và ban hành 07 quy chế, quy định; tính đến thời điểm hiện nay Công ty đang lưu hành và áp dụng vào quản lý điều hành 45 quy định (không tính quy định của Đảng ủy, quy định về chức năng nhiệm vụ, các quyết định điều chỉnh một số nội dung trong sản xuất, các quy định mang tính nghiệp vụ); trong đó:

+Đại hội đồng cổ đông ban hành: 04 quy định (kể cả điều lệ công ty);

+Đảng ủy Công ty ban hành: 07 quy định;

+Chuyên môn (HĐQT và Giám đốc Công ty) ban hành: 41 quy định.

- Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin, ban hành các nghị quyết, chi trả cổ tức kịp thời và đúng theo quy định.

## **3. Công khai tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với người quản lý Công ty, thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát:**

- Sau khi xây dựng kế hoạch và được ĐHĐCĐ TN năm 2025 thông qua HĐQT đã chỉ đạo và triển khai thực hiện theo đúng quy chế trả lương và quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tổng tiền lương người quản lý công ty (bao gồm Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng) thực hiện là 2.874.988.000 đồng, tăng 248.988.000 đồng, tương ứng 9,5 % so với kế hoạch (KH: 2.626.000.000 đồng); lý do: Lợi nhuận sau thuế tăng 5,3% so với kế hoạch, nên tiền lương tăng 10% (261.362.000 đồng), tuy nhiên trong năm có một số người quản lý nghỉ phép nên, tổng chỉ tăng 9,5%; trong đó:

+Mức tiền lương bình quân thực hiện của Thành viên hội đồng chuyên trách là Người Đại diện phần vốn là: 41.800.000 đồng;

+Mức tiền lương bình quân thực hiện của Thành viên Ban điều hành là Người đại diện phần vốn là: 37.400.000 đồng;

+Mức tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành và kế toán trưởng: 35.355.868 đồng;

+Mức tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng ban Kiểm soát: 32.778.360 đồng

- Tổng quỹ thù lao thực hiện là 150.960.000 đồng, bằng 100% so với kế hoạch, mức thù lao bình quân là 2.516.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ tiền thưởng của Người quản lý Công ty năm 2024 đã được phân phối (tháng 5/2025) theo quy định, năm 2025 sẽ phân phối sau khi ĐHĐCĐ 2026 biểu quyết thông qua.

#### **4. Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và tình hình cổ đông**

##### **4.1. Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:**

Sau ĐHĐCĐ TN năm 2025 đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2024, thông báo đến các cổ đông về chi trả cổ tức (đối tượng, thời gian, tỷ lệ, phương thức, địa điểm...) và thực hiện theo đúng Nghị quyết đại hội; cụ thể là:

- Lợi nhuận và PP lợi nhuận với tổng số tiền là : 3.502.288.521 đồng;

Trong đó:

+ Chia cổ tức cho cổ đông (13%) vào quý III/2024 : 2.658.500.000 đồng

+ Trích quỹ đầu tư phát triển : 100.000.000 đồng

+ Trích quỹ thưởng NQL : 120.000.000 đồng

+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 623.788.521 đồng

*Trong đó: Quỹ khen thưởng 374.788.521 đồng, Quỹ phúc lợi 249.000.000 đồng*

##### **4.2. Tình hình về cổ đông:**

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông 18/3/2026, tổng số có 419 cổ đông, giảm 05 cổ đông so với thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ 2025 (ngày 17/3/2025 có 424 cổ đông), trong đó:

- Có 01 cổ đông là Tổ chức nắm giữ 1.042.950 cổ phần, chiếm 51%)

- Có 274 cổ đông cá nhân là cán bộ, đảng viên, người lao động đang làm việc tại Công ty nắm giữ 751.703 cổ phần chiếm 36,76%, giảm 12 cổ đông so với cùng kỳ (năm 2025: 286 cổ đông nắm giữ 777.276 cổ phần chiếm 38,01%)

- Còn lại 145 cổ đông cá nhân khác nắm giữ 250.374 cổ phần chiếm 12,24%, tăng 08 cổ đông so với cùng kỳ (năm 2025: 137 cổ đông nắm giữ 224.774 cổ phần, chiếm 10,99%).

Năm 2025 (Sau khi công ty có thông báo/mời nhận tiền cổ tức) còn 72 cổ đông chưa đến nhận cổ tức năm 2024 với tổng số tiền 60.221.070 đồng; như vậy Lũy kế tính từ năm 2017 đến nay đang còn **293.828.825** đồng cổ tức của **85** cổ đông cá nhân chưa đến nhận cổ tức; lý do cá nhân không đăng ký tài khoản, Công ty không nắm bắt được các thông tin về cổ đông nên không có địa chỉ để chi trả; số tiền trên công ty đang theo dõi trên tài khoản 33881 (các khoản phải trả, phải nộp khác, theo dõi trên file cổ đông chưa nhận cổ tức).

## **5. Thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, cấp trên và quyền lợi NLĐ:**

- Chấp hành và thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ đối với Tổng Công ty ĐSVN, Nhà nước, địa phương và xã hội; năm 2025 tổng số tiền nộp ngân sách là 13.505.000.000 đồng, nộp tiền cổ tức 2024 cho Tổng công ty ĐSVN là 1.355.835.000 đồng đúng quy định, không để trường hợp nợ thuế, chậm nộp thuế.

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 và các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện; các báo cáo luôn được lập đúng thời hạn theo quy định; là Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của nhà nước, Công ty thực hiện đầy đủ quy định về công khai tài chính và công bố thông tin theo luật doanh nghiệp, luật kế toán, luật chứng khoán.

- Quá trình thực hiện luôn đảm bảo lợi ích hợp pháp cho người lao động (huấn luyện ATVSLĐ, chế độ BHLĐ, BHXH...); quan tâm đầu tư cải thiện điều kiện làm việc và từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động trong Công ty.

- Việc xây dựng quỹ Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, Thành viên Hội đồng, KSV chuyên trách và Ban điều hành công ty được thực hiện theo quy định; thực hiện chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm và quyền lợi khác đối với người lao động, người quản lý được căn cứ vào khối lượng công việc, năng suất lao động và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, Quy chế trả lương của Công ty.

## **6. Công tác giám sát đối với người quản lý Công ty:**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với các hoạt động, điều hành của Giám đốc, Phó giám đốc, lao động quản lý khác trong Công ty; trên cơ sở các nội dung nghị quyết, các nhiệm vụ của Công ty, Chủ tịch HĐQT theo dõi, nhắc nhở, chỉ đạo, giám sát để điều chỉnh kịp thời.

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD về cơ bản công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo thực hiện theo chương trình, kế hoạch, nghị quyết đề ra, đúng quy chế, quy định nội bộ, quy định của Nhà nước; một số tồn tại, sai lỗi mặc dù chưa gây hậu quả nhưng đều được khắc phục, điều chỉnh, bổ sung; các vi phạm liên quan đến quy trình, quy tắc, đảm bảo an toàn chạy tàu đều được xử lý kịp thời.

## **7. Công tác tổ chức và cán bộ:**

- Đã thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty giai đoạn 2021-2026 và trình Tổng Công ty ĐSVN phê duyệt; thực hiện quy hoạch và bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chủ chốt của Công ty giai đoạn 2021-2026 theo quy định.

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy trình, cho ý kiến để bổ nhiệm lại các chức danh đã hết nhiệm kỳ (Người đại diện phần vốn, Trưởng phòng, Đội trưởng, phó phòng), bổ nhiệm mới 03 Phó giám đốc, 02 phó phòng, 02 trưởng phòng, tuyển dụng bổ nhiệm Phó giám đốc XN, bổ nhiệm 01 đội trưởng, luân chuyển 01 đội trưởng.

- Cơ cấu tổ chức của công ty vẫn đang ổn định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; gồm 05 đơn vị trực thuộc {(Xí nghiệp XDCT, đội Đường sắt Bình Thuận (có 06 cung cầu đường), đội Đường sắt Long Khánh (có 06 cung cầu đường), đội Đường sắt Biên Hòa (có 05 cung cầu đường và 01 cung Chấn), đội Đường sắt Sài Gòn (có 03 cung cầu đường và 03 cung chấn)}, 05 phòng nghiệp vụ (phòng KT-AT, KH-VT, TC-KT, TC-HC và ĐN); tuy nhiên vẫn phải tiếp tục xem xét tinh gọn một số vị trí, theo tinh thần Kết luận của Bộ chính trị, Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW-khóa XII.

### **Kính thưa Hội nghị !**

Năm 2025 mặc dù trong quá trình tổ chức thực hiện phát sinh những khó khăn, vướng mắc; song trên cơ sở các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng ủy & Hội đồng thành viên Tổng Công ty ĐSVN, tập thể Lãnh đạo công ty đã đoàn kết, thống nhất lãnh đạo, xây dựng các Nghị quyết và văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế; Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã có nhiều biện pháp phù hợp, chỉ đạo quyết liệt, điều hành linh hoạt, nghiêm túc rút kinh nghiệm những việc còn tồn tại, tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành; một số phòng nghiệp vụ, đơn vị và cá nhân đã có những nỗ lực cố gắng, chủ động, tích cực trong công tác; sự chia sẻ, đồng hành, hỗ trợ của quý vị Cổ đông; chính vì vậy Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2025, các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra, đảm bảo an toàn các mặt, đời sống người lao động từng bước được nâng lên; thay mặt HĐQT Công ty xin ghi nhận và biểu dương.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC VÀ BIỆN PHÁP NĂM 2026**

#### **I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH**

1. Tình hình thế giới được dự báo sẽ có những diễn biến phức tạp, khó lường, khả năng giá nguyên vật liệu tăng đột biến, nhất là các mặt hàng hóa nhập khẩu; là năm kế hoạch đầu tiên cả nước bước vào thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; nhiều quy định mới bắt đầu có hiệu lực và thay đổi so với trước đây; ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm tất cả các ngành nghề, doanh nghiệp tập trung cho công tác đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, công tác tuyên truyền chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tình hình đó sẽ có những ảnh hưởng và tác động nhất định đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và quản lý các chi phí của doanh nghiệp trong đó có chúng ta.

2. Ngành đường sắt đang được Đảng, Nhà nước, xã hội quan tâm và nhìn nhận vị trí, tầm quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước, an sinh xã hội; dự án đường sắt Hà Nội-Hải Phòng-Lào Cai, đường sắt Phú Quốc đã được triển khai, các dự án đường sắt kết nối, đường sắt đô thị đã có kế hoạch, đó sẽ là cơ sở, động lực rất lớn để toàn Ngành tiếp tục tái cơ cấu và phát triển, khẳng định vai trò, vị thế, năng lực trong quản lý, điều hành; mặt khác tình hình mưa bão, lũ lụt những tháng cuối năm 2025 ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế, xã hội của đất nước, đời sống của nhân dân; trong đó cơ sở hạ tầng, kinh doanh khai thác vận tải của ngành Đường sắt cũng chịu thiệt hại và ảnh hưởng khá lớn, nó sẽ tác động đến công tác sản xuất kinh doanh của toàn ngành năm 2026.

3. Những năm vừa qua chúng ta đã thực sự từng bước đầu tư cho công tác nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo ATCT; tính từ năm 2020 đến nay, trong duy tu tập trung, các dự án trung hạn, sửa chữa định kỳ chúng ta đã thay ray, TVBT DUL hơn 113 km đường chính (chiếm 63%), 16,116 Km/41,8 Km đường ga, 89 bộ ghi, dự án 994 tiếp tục được bổ sung thực hiện; bên cạnh đó sản phẩm đặt hàng quản lý, bảo trì vẫn được duy trì, như vậy chúng ta hoàn toàn có thể tiếp tục vươn lên về chất lượng cầu đường, đảm bảo đảm bảo ATCT, từng bước tiếp tục mở rộng phát triển SXKD, tăng doanh thu, tăng thu nhập người lao động.

4. Nhiệm vụ đảm bảo tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn 2026-2030; trong lúc đó quản lý bảo trì hàng năm khả năng không được tăng thêm, mặt khác năng lực tổ chức thực hiện của các đơn vị trực thuộc (năng lực quản lý, tổ chức chỉ đạo ...vv) cũng như Công ty (các điều kiện theo yêu cầu, uy tín, nguồn nhân lực, máy móc thiết bị ...vv) vẫn còn những hạn chế nhất định, so với yêu cầu, đòi hỏi và sức cạnh tranh gay gắt hiện nay; rõ ràng đây là thách thức rất lớn, đòi hỏi mỗi một chúng ta nhất là Lãnh đạo công ty, Cán bộ chủ chốt phải thực sự nỗ lực cố gắng, với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đổi mới tư duy, cách nghĩ cách làm, thì mới có thể hoàn thành được nhiệm vụ năm 2026 và những năm tiếp theo.

5. Song song với nhiệm vụ tăng trưởng về doanh thu, thì công tác đảm bảo an toàn chạy tàu trong tình hình mới, sự cố cầu ghềnh (Km 1699+860) do xà lan đâm vào ngày 06/3/2026, đặc biệt là đảm bảo an toàn chạy tàu tại các đường ngang, lối đi tự mở luôn là áp lực rất lớn, thường xuyên; đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục có nhiều biện pháp hữu hiệu, phù hợp, nhất là việc làm cho Người lao động tự giác thực hiện quy trình, quy tắc, động viên người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Ngoài ra vẫn đang còn một số vấn đề, nội dung tồn đọng đang cần tiếp tục giải quyết, xử lý (như: quyền sử dụng đất, hồ sơ quản lý, một số tài sản nhóm 1 chưa được bàn giao, ...vv), bên cạnh đó một số cán bộ/cá nhân nghiệp vụ còn những hạn chế, non về năng lực quản lý, đồng thời cũng không thể loại trừ những vấn đề mới phát sinh, là những thách thức trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.

7. Với thành quả kiến thiết, xây dựng trong liên tiếp nhiều năm vừa qua, đặc biệt là kết quả hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị năm 2025, sẽ là tiền đề, là động lực rất lớn, cùng với ý chí, nỗ lực, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên, người lao động trong toàn Đảng bộ; tin tưởng rằng chúng ta sẽ tiếp tục vượt qua những thử thách, khó khăn, phát huy những thuận lợi, khắc phục các tồn tại hạn chế để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong năm 2026.

## **II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Mục tiêu:**

Đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, không có tai nạn, trở ngại do chủ quan gây ra; từng bước nâng cao chất lượng cầu đường, giảm số điểm xóc lắc; phấn đấu tăng trưởng về doanh thu và thu nhập Người lao động từ 10% trở lên; từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; đảm bảo chỉ tiêu về lợi nhuận, cố gắng theo kế hoạch và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

## **2. Nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu, cụ thể:**

- Đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra, không có sự cố chạy tàu do chủ quan, không có vi phạm quy trình quy tắc gây trở ngại chạy tàu; từng bước nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo số điểm xóc lắc, số điểm sai bình quân  $\leq 7,0$  điểm/Km.

- Sản lượng đạt từ 349,802 tỷ đồng trở lên (tăng 10% so với năm 2025), Doanh thu đạt từ 325,045 tỷ đồng trở lên (tăng 10% so với năm 2025).

- Lợi nhuận sau thuế đạt từ 3,991 tỷ đồng trở lên, bằng 103% so với năm 2025 (trước thuế đạt từ 5,014 tỷ đồng trở lên, bằng 103% so với thực hiện 2025).

- Tỷ lệ cổ tức đạt 13,0% (bằng 100% so với năm 2025); bảo toàn 100% vốn Chủ sở hữu (20.450.000.000 đồng).

- Từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; đảm bảo thu nhập bình quân người lao động và Ban điều hành đạt từ 16.383.000 đồng/ người/tháng trở lên (tăng 10% so với 2025).

- Không có tai nạn lao động chết người, không có tai nạn lao động nặng do trực tiếp lao động chủ quan gây ra; công tác đảm bảo an ninh trật tự được giữ vững, không để xảy ra cháy nổ trong cơ quan, đơn vị.

## **III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo chung:**

- Triển khai, phổ biến, quán triệt đến các đơn vị trực thuộc, các phòng nghiệp vụ trong Công ty và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời các Chủ trương, Đường lối của Đảng và Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, Văn bản chỉ đạo của Tổng Công ty ĐSVN, các Nghị quyết, Văn bản chỉ đạo của Đảng ủy Công ty; trong đó trước mắt và quan tâm xây dựng Kế hoạch/Chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN, Chỉ thị số 03-CT/ĐU, ngày 22/9/2025 của Đảng ủy TCT ĐSVN về việc tiếp tục đổi mới lề lối làm việc, Chỉ thị 22/CT-TTg của Thủ tướng Chính Phủ và Chỉ thị 02/CT-ĐS của Tổng công ty ĐSVN, ...vv, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/ĐU, ngày 28/02/2025, Nghị quyết số 29-NQ/ĐU, ngày 20/3/2025 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN; Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị, các Kết luận về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, khóa XII, ...vv.

- Rà soát lại các nội dung, công việc mà Đảng ủy, HĐQT đã chỉ đạo (trong Nghị quyết, văn bản ...vv) từ tháng 12/2025 đến nay để đánh giá và tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoặc điều chỉnh để đạt mục tiêu cao nhất.

- Tiếp tục tập trung và kiên quyết chỉ đạo giải quyết điểm nghẽn (năm 2025 vẫn chưa hoàn thành) trong quản lý và nghiệp vụ; đó là hồ sơ quản lý trạng thái kỹ thuật KCHTĐS (khối lượng cầu, đường, ghi, ga, nhà, đường ngang,...vv), trong đó lưu ý về hồ sơ quản lý theo quy định mới 281, đường ngang có người gác, đường cong (kể cả đường cong sau ghi) và hồ sơ BHXH NLĐ trong Công ty.

- Chỉ đạo quyết liệt, cụ thể (mức độ tùy theo nội dung công việc), giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện theo các quy chế, quy định nội bộ, kế hoạch công tác đã ban hành; khi phát hiện có khả năng không hoàn thành, tồn tại, sẽ có biện pháp xử lý hoặc thay đổi ngay.

- Vào cuối tháng đầu quý kiểm soát đối chiếu (yêu cầu tổng hợp báo cáo) về hạng mục công việc, nhân công, vật tư giữa Giao kế hoạch hàng quý - Phương án tác nghiệp quý; vào tháng đầu quý sau tổng hợp, đối chiếu (yêu cầu báo cáo) về hạng mục công việc, nhân công, vật tư giữa Giao kế hoạch quý - Nghiệm thu thanh toán - Phương án tác nghiệp của quý trước.

- Quản lý chặt chẽ các chi phí ngay từ khâu lập kế hoạch, khi phát sinh phải có thuyết minh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó phải trích dự phòng kinh phí từ 20% trở lên số tiền thuê đất phải nộp; phòng Tài Chính-Kế toán nghiên cứu để ghi sổ tài chính phù hợp với quy định.

- Tiếp tục siết chặt kỷ cương, thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu, người trực tiếp và người liên quan khi để xảy ra vi phạm, tai nạn, sự cố; kịp thời xem xét, giải quyết các phản ánh, đơn thư trong nội bộ Công ty.

- Định kỳ (quý, tháng, công trình) HĐQT, Ban điều hành xây dựng kế hoạch, nội dung công tác để chỉ đạo và phân công tổ chức thực hiện (thông qua NQ, văn bản, thông báo kết luận ...); thực hiện kiểm đếm từng nội dung công việc.

- Chỉ đạo tiếp tục sửa đổi các quy chế, quy định trong nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty; trong đó quan tâm, sửa đổi quy chế trả lương (theo vị trí, việc làm, tổ lái xe hoặc theo nghị định mới); Lãnh đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ sở nơi làm việc; tiếp tục thực hiện quy chế tiếp dân, giải quyết kiến nghị của người lao động bằng các hình thức phù hợp, kịp thời.

- Chỉ đạo và yêu cầu các phòng nghiệp vụ, các cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc việc tổng hợp báo cáo số liệu định kỳ (theo quy định về Thông tin, báo cáo) để có các giải pháp chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

## **2. Công tác đảm bảo an toàn chạy tàu và chất lượng cầu đường:**

- Các chức danh từ Lãnh đạo quản lý đến phòng nghiệp vụ, các đội đường sắt hàng tháng phải có kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất; trong đó lưu ý: Kiểm tra ban đêm, ngày nghỉ cuối tuần, dịp lễ tết đối với hệ tuần gác; kiểm tra các công trình thi công trên đường sắt; Kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa hiện trường với hồ sơ quản lý (hồ sơ kỹ thuật, sổ kiểm tra của Cung, Đội) các đường cong và các ghi trên chính tuyến.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 22/CT-TTg của Thủ tướng Chính Phủ và Chỉ thị 02/CT-ĐS của Tổng công ty ĐSVN, kế hoạch số 59-KH/ĐU của Đảng ủy Công ty về công tác đảm bảo ATGT đường sắt trong tình hình mới ; tiếp tục siết chặt kỷ cương, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của các cấp phù hợp với đặc điểm quản lý của Công ty, nhằm bảo đảm tuyệt đối ATCT, không có tai nạn/trở ngại chạy tàu do chủ quan gây ra, có nhiều biện pháp để giảm tai nạn, trở ngại do khách quan; giảm số điểm xóc lắc, đảm bảo số điểm sai bình quân  $\leq 7$  điểm/Km, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn quản lý.

- Ngay từ đầu quý I của năm phải giao chỉ tiêu giảm xóc lắc cho từng cung Cầu đường, từng Đội đường sắt; quá trình thực hiện phải theo dõi và có biện pháp chỉ đạo sửa chữa khẩn cấp cho từng quý, từng lý trình.

- Ngay từ đầu năm phải tính toán xây dựng phương án tác nghiệp quý/6 tháng cụ thể, chi tiết theo từng tháng (km, thời gian thực hiện, khối lượng vật tư đưa vào...), cân đối nhân công duy tu để dành một phần nhân công phục vụ cho

việc tổ chức các đợt khẩn cấp (khi cần thiết, như cao điểm phục vụ vận tải...), khẩn cấp sửa chữa một số lý trình xấu đặc biệt; đối với các Km, bộ ghi mới được Đại tu phải được quan tâm chăm sóc ngay từ khi nhận bàn giao.

- Tích cực làm việc phối hợp với đơn vị liên quan (Địa phương, tư vấn, chủ đầu tư...) để thực hiện tốt đề án “Đảm bảo trật tự HLATGT và xử lý dứt điểm lỗi đi tự mở qua đường sắt” ban hành kèm theo QĐ số 358/QĐ-TTg của Chính phủ; đề nghị địa phương cam kết đóng các lỗi đi tự mở.

### **3. Quản lý, chỉ đạo đảm bảo sản lượng, doanh thu:**

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của cả năm (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận); thực hiện nghiêm túc việc lập kế hoạch SXKD hàng quý và cả năm theo quy định của Công ty, Chủ đầu tư; hoàn thành 100% khối lượng, kinh phí theo hợp đồng quản lý, bảo trì kết cấu HTĐS đúng tiến độ, chất lượng.

- Chỉ đạo điều tra, xây dựng phương án tác nghiệp 4 quý (quý I, quý II, quý III và quý IV) ngày từ đầu năm (báo cáo HĐQT) sát với đặc điểm, trạng thái cầu đường, phù hợp với nguồn kinh phí theo hợp đồng, gắn với sử dụng hiệu quả máy móc, thiết bị trong sản xuất; giao kế hoạch sản xuất cho đơn vị ngay từ tháng đầu quý; quá trình thực hiện thường xuyên đối chiếu giữa thực hiện và PATN khi phát sinh, sai khác phải có báo cáo kịp thời.

- Tổ chức rà soát lại tình hình thực hiện hợp đồng quản lý, bảo trì (PAG, PATN điều chỉnh, số liệu, chứng từ vật tư, nhân công) chuẩn bị cho quyết toán nguồn năm 2024; thực hiện quản trị kinh phí (Vật tư, nhân công) quản lý bảo trì 2025 ngay từ khâu điều tra để lập PATN hàng quý và kết thúc mỗi quý.

- Chỉ đạo chủ động, tự kiểm tra, rà soát lại hồ sơ hoàn công, hồ sơ thanh toán các gói thầu đã thi công hoàn thành trong năm 2025; tập trung chỉ đạo thực hiện các công trình còn dở dang 2025 (Sửa chữa định kỳ đường ngang Phạm Văn Đồng, Xây dựng đường trên kênh T4, cầu vượt Long Khánh km 1652+173, ĐN 1660+150, ...) đảm bảo ATCT và hiệu quả.

- Tích cực nắm bắt, liên hệ để đề nghị đầu tư và tham dự đấu thầu các công trình thuộc dự án khác ngoài quản lý, bảo trì KCHTĐS để đảm bảo doanh thu tăng trưởng từ 10% trở lên, việc làm cho người lao động, đồng thời từng bước củng cố năng lực thi công của Công ty; trong đó lưu ý: Sửa chữa định kỳ Km 1722-1726, Công trình ga Sài Gòn, sửa chữa đường trong Đầu máy-toa xe, sửa chữa đường Đà Lạt-Trại mát, ...vv.

- Thực hiện mua vật tư, vật liệu đúng theo quy định Nhà nước; cung cấp kịp tiến độ cho kế hoạch triển khai thi công theo PATN đã duyệt; quá trình thực hiện phải bám sát PATN; 9 tháng và 11 tháng phải thực hiện cân đối chi phí vật tư, chi phí máy để kịp thời có biện pháp điều chỉnh.

- Chỉ đạo xây dựng các biện pháp khai thác tài sản hiện có của Công ty, mạnh dạn mở rộng khai thác mặt bằng khu vực số 01 Nguyễn Thông (kho, bãi, sân Pickleball, ...) đảm bảo hợp lý, hiệu quả, góp phần tăng doanh thu và chia sẻ kinh phí nộp tiền thuê sử dụng đất, xây dựng phong trào hoạt động VH TT, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ.

#### 4. Quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm:

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch chi phí quản lý doanh nghiệp mà trọng tâm là kế hoạch sử dụng nguồn chi phí chung trong quản lý bảo trì KCHTĐS do Nhà nước đặt hàng; hàng quý thực hiện kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện để có biện pháp điều chỉnh.

- Việc sửa chữa nhỏ tài sản, mua sắm công cụ, dụng cụ lâu bền, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất chỉ thực hiện khi có kế hoạch đã được thông qua HĐQT.

- Từ nguồn quỹ tiền lương, định mức, nhu cầu chi phí bổ trợ sản xuất (không trực tiếp sản phẩm) để tính toán, cân đối, sửa đổi điều chỉnh đơn giá tiền lương nội bộ, từ đó làm cơ sở cho việc giao kế hoạch, đảm bảo phù hợp giữa tiền lương/thu nhập - số nhân công nội bộ- Phương án tác nghiệp- Phương án giá.

- Hàng quý phải xây dựng kế hoạch tài chính theo đúng quy định; các chi phí phát sinh phải được thanh toán kịp thời.

#### 5. Cải thiện điều kiện làm việc, áp dụng khoa học công nghệ:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 34-KH/ĐU, ngày 24/6/2025 của Đảng ủy Công ty về về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW; trong đó quan tâm đầu tư máy móc thiết bị bằng các nguồn vốn ưu tiên thiết bị chèn đường cầm tay (Nhật), nhằm từng bước giảm lao động trực tiếp để nâng cao thu nhập, thúc đẩy tăng trưởng sản xuất và chất lượng cầu đường.

- Rà soát để điều chỉnh Kế hoạch đầu tư, từng bước trang bị máy vi tính cho các Cung cầu đường, bàn ghế làm việc (đồng bộ) cho các phòng nghiệp vụ, các điểm gác chắn; trước mắt lựa chọn một số điểm điển hình để đầu tư, rút kinh nghiệm; phấn đấu năm 2026 100% các điểm gác chắn được chỉnh trang cải thiện điều kiện cho người lao động, trong đó lựa chọn để tập trung “Điểm” cho 10 nhà gác chắn đường ngang kiểu mẫu; tiếp tục đầu tư, sửa chữa các cần chắn, dàn chắn để giảm sức lao động bằng chi phí vật tư và chi phí chung trong nguồn kinh phí quản lý bảo trì HD đặt hàng.

- Chỉ đạo xây dựng tiêu chí vị trí, việc làm đối với lao động gián tiếp để làm căn cứ sửa đổi quy chế trả lương; Chỉ đạo xây dựng quy chế quản lý tiền lương và lao động theo Quy chế 211/QĐ-ĐS của Tổng công ty ĐSVN; sửa đổi, cải tiến Quy chế trả lương, thang lương, bảng lương trong nội bộ Công ty.

- Kiểm tra rà soát lại về tình hình nước sinh hoạt tại các điểm gác đường ngang để có kế hoạch hợp đồng kết nối nước hoặc khoan giếng phục vụ NLĐ; xem lại chỗ để xe máy của công nhân gác chắn ĐN để có các biện pháp hỗ trợ, tạo điều kiện cho người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### 6. Đầu tư máy móc thiết bị (kế hoạch):

Số TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị	Số lượng	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
A	Dự án chuyển tiếp từ các năm trước 2026		0	0	
B	Dự án năm 2026			3.140	
I	Mua sắm thiết bị thi công			2.190	
1	Máy siết Bu long Nhật	Bộ	10	300	Nguồn

Số TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị	Số lượng	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
2	Máy chèn đường cầm tay Nhật	Bộ	03	1.350	vốn của doanh nghiệp
3	Thiết bị cầu	Cái	01	300	
4	Máy băng tải đá	Cái	01	240	
<b>II</b>	<b>Sửa chữa tài sản cố định (kiến trúc)</b>			<b>950</b>	
1	Kho vật tư (khu CQ) căn tin - nhà lưu trú	Toàn bộ	01	350	
2	Hàng rào xây gạch	Toàn bộ	01	600	

### 7. Công tác giám sát đối với người quản lý Công ty:

- Thường xuyên giám sát đối với Người quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nghị quyết, văn bản, quyết định của HĐQT; các nội dung, quy định của cấp trên và Nhà nước, quy chế, quy định trong nội bộ công ty, từ đó đề ra các biện pháp chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện hiệu quả.

- Ngoài việc báo cáo theo định kỳ (tháng, quý), yêu cầu tổng hợp báo cáo 9 tháng, 10 tháng, 11 tháng, báo cáo theo công trình, theo từng nguồn kinh phí, các chi phí phát sinh để đối chiếu, cân đối kế hoạch, dự toán chi phí chung, kinh phí cả năm, công trình nhằm điều chỉnh kịp thời đảm bảo chi đúng chi đủ theo nguồn vốn và lợi nhuận.

- Thực hiện kiểm tra các hồ sơ, chứng từ đảm bảo hợp tình, hợp lý, hợp pháp nhất là hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán các công trình, các chi phí.

- Định kỳ và đột xuất HĐQT sẽ đánh giá mức độ hoàn thành (tiến độ, khối lượng, chất lượng) đối với từng nội dung, từng đơn vị và từng cá nhân liên quan; thực hiện kỷ luật nghiêm minh, công khai đối với các cá nhân, đơn vị làm bừa làm ẩu, không chấp hành quy trình quy tắc để xảy ra tai nạn, trở ngại do chủ quan.

- Chỉ đạo “Tổ giúp việc quản lý cổ phần” thường xuyên theo dõi tình hình chuyển nhượng, giao dịch cổ phiếu, nắm bắt biến động về giá cả cổ phiếu để báo cáo HĐQT và thông tin cho các cổ đông, đồng thời hướng dẫn các cổ đông trong việc đăng ký mở tài khoản giao dịch, các bước giao dịch.

### 8. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp:

- Tiếp tục chỉ đạo công tác truyền thông nhằm từng bước xây dựng hình ảnh Công ty; thực hiện đồng bộ với cải cách lề lối làm việc theo tinh thần Chỉ Thị 03-CT/ĐU Tổng công ty ĐSVN; đầu tư thực hiện đi vào thực chất việc xây dựng phong trào “Chính quy-Văn hóa-An toàn” mà điểm nhấn là phòng trào Đường tàu-Đường hoa; tiếp tục quan tâm sửa chữa, đầu tư và từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; đánh giá hiệu quả công việc khách quan, công bằng và thực hiện kỷ luật nghiêm minh.

- Thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp trong nhà gác chần; mỗi điểm chần lựa chọn và trồng các loại cây hoa cho phù hợp; duy trì vườn hoa cây cảnh đã được đầu tư, thực hiện vào chiều thứ 6 tuần cuối tháng (phòng TC-HC thông báo) thực hiện dọn dẹp vệ sinh các phòng nghiệp vụ, sắp xếp sàng lọc hồ sơ, loại bỏ các tài liệu hư hỏng;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết cho các nội dung, hoạt động chuẩn bị kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Công ty (01/10/2076-01/10-2026).

- Thực hiện soạn thảo văn bản, phê duyệt, ký ban hành đúng quy định về thể thức văn bản.

### **9. Mỗi quan hệ phối hợp của HĐQT:**

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc với Đảng ủy Công ty; trong quá trình thực hiện sẽ rà soát để điều chỉnh cho phù hợp; trong đó quan tâm việc rà soát, sửa đổi lại quy chế Tổ chức cán bộ, đánh giá cán bộ, xây dựng nghị quyết và chủ trương tổ chức SXKD cho phù hợp với quy chế của Đảng ủy Tổng Công ty và tình hình của đơn vị.

- Phối hợp và tạo điều kiện cho cán bộ đoàn viên Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tổ chức tham quan-học tập theo kế hoạch đề ra.

### **Kính thưa toàn thể Hội nghị.**

Tình hình, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026, nhất là nhiệm vụ tăng trưởng về doanh thu 10% trở lên, đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối là những thách thức rất lớn; nhưng đây cũng là cơ hội để chúng ta từng bước thay đổi nguồn lực lao động, tổ chức SXKD, củng cố năng lực, xây dựng Công ty từng bước phát triển.

Thay mặt Lãnh đạo Công ty, Chủ trì Hội nghị, Tôi kêu gọi toàn thể các quý vị cổ đông tiếp tục đoàn kết, thống nhất ra sức phấn đấu trên mọi lĩnh vực, công tác, từng bước khắc phục những tồn tại, khó khăn quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đột xuất khác.

Nhân dịp này, thay mặt Hội đồng quản trị, quý vị Cổ đông, Tôi xin cảm ơn Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN, các Ban của Tổng công ty, các đơn vị, cơ quan, đã hỗ trợ, tạo điều kiện cho Công ty trong năm qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của quý cấp trong năm tới.

Xin kính chúc quý vị đại biểu mạnh khỏe !

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông dự họp Công ty;
- Người Đại diện công bố thông tin;
- Công bố thông tin trên trang Website;
- HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc;
- Lưu: HS ĐHĐCĐ-2022;

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

Số: 02/BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

## DỰ THẢO

### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần đường sắt Sài Gòn (ĐSSG) kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025.

##### 1. Tổ chức nhân sự và cơ cấu của Ban Kiểm soát.

Từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm hiện nay, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Sài Gòn gồm 03 (ba) thành viên: Ông Đỗ Đức Thuận - Trưởng Ban, hai thành viên là ông Trương Tấn Tài và ông Đinh Văn Hùng.

Nhiệm vụ của mỗi thành viên được quy định chung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát; Quy định về phân công nhiệm vụ trong Ban Kiểm soát. Ngoài ra, tại các kỳ họp trong năm của Ban Kiểm soát, mỗi thành viên đều được giao các nhiệm vụ cụ thể phụ thuộc vào số lượng và nội dung các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị cũng như đặc điểm của các vấn đề phát sinh tại Công ty ở từng kỳ..

##### 2. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025.

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025; Phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Ban Kiểm soát.

- Kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong các nội dung:

+ Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Kiểm tra Báo cáo tài chính để đánh giá tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế

toán hiện hành của Nhà nước quy định. Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông đường sắt quý I+II+III năm 2025.

+ Kiểm tra việc thực hiện công tác kế toán, việc theo dõi thu hồi công nợ và trích lập các quỹ dự phòng tài chính năm 2024.

+ Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện lựa chọn nhà thầu thuộc dự án: cung cấp vật tư của hợp đồng đặt hàng năm 2025.

+ Kiểm tra, giám sát việc phân phối lợi nhuận năm 2024; việc trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ tại Công ty; việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông.

+ Kiểm tra, giám sát việc lập và thực hiện phương án tác nghiệp kỹ thuật quý II+III/2025.

+ Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2025.

+ Kiểm tra việc thực hiện KHSXKD năm 2025, nội quy, quy chế, quy định của công ty tại Đới đường sắt Long Khánh.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc đóng góp ý kiến xây dựng, sửa đổi quy chế nội bộ của Công ty. Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng và các cuộc họp khác.

- Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã tổ chức các phiên họp định kỳ, các thành viên của Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ. Tất cả các cuộc họp của Ban đều tiến hành theo trình tự quy định.

- Các thành viên Ban Kiểm soát thống nhất kế hoạch, chương trình hành động trong năm, phân công cụ thể từng thành viên Ban Kiểm soát theo chuyên môn và kinh nghiệm của mỗi thành viên để kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

- Ngoài các cuộc họp và làm việc trực tiếp, Ban Kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công tác kiểm tra giám sát.

### **3. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.

Các Kiểm soát viên thực hiện theo nhiệm vụ đã được phân công, thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất,

trên cơ sở nắm vững tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tham gia ý kiến đóng góp, kiến nghị những vấn đề có liên quan trong hoạt động SXKD để hoạt động của Công ty ngày một tốt hơn và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ trong năm theo chức năng, nhiệm vụ được quy định và Đại hội đồng cổ đông giao.

#### **4. Tiền lương, thù lao, các lợi ích khác của Ban Kiểm soát.**

Tiền lương, thù lao của các Kiểm soát viên trong năm 2025 được Công ty xây dựng, thực hiện theo quy định hiện hành và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty, được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần đường sắt Sài Gòn thông qua tại Nghị quyết số 05-25/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 21/4/2025.

Ban Kiểm soát được Công ty thanh toán đầy đủ các chi phí hoạt động phát sinh trong năm 2025.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025.**

### **1. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính.**

1.1. Tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các nghị quyết, quyết định, báo cáo của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đều đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: cơ sở pháp lý, định hướng chiến lược phát triển, ý kiến chỉ đạo của các cơ quan quản lý; kết quả SXKD được ghi nhận tại báo cáo tài chính hoặc khối lượng, giá trị sản phẩm thực tế hoàn thành...

1.2. Tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính.

Việc thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty tuân thủ những nguyên tắc, quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán hiện hành; các thông tin kế toán có giá trị so sánh; các nguyên tắc kế toán và phương pháp đo lường được áp dụng một cách nhất quán đảm bảo tính chính xác và tin cậy của thông tin kế toán.

### **2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024, xem xét báo cáo tài chính hàng quý năm 2025.**

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế. Sau khi rà soát việc trình bày BCTC năm 2024 và BCTC các quý I, II, III năm 2025 của Công ty về nội dung và biểu mẫu theo quy định; rà soát số liệu chi tiết với số liệu tổng hợp trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động SXKD; đối chiếu số liệu tổng hợp được trình bày trong BCTC với số liệu chi tiết được hạch toán và theo dõi trên các sổ kế toán chi tiết, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày BCTC năm 2024, quý I, II, III năm 2025, của Công ty phù hợp với nội dung và biểu mẫu quy định tại thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh BCTC.

- Kiểm tra, đối chiếu số liệu trong sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trong BCTC cho thấy các chỉ tiêu trong BCTC được xác lập hợp lý, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Sau khi xem xét, thẩm định, Ban Kiểm soát không phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Báo cáo tài chính năm 2024, quý I, II, III năm 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trong yếu tố tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, ngày 31/3/2025, ngày 30/6/2025 và ngày 30/9/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

### **3. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.**

#### **3.1. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.**

Ngày 22/4/2025, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết định số 111/QĐ-ĐSSG về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024, như sau:

Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối: 3.502.288.521 đồng, trong đó:

- Chi trả cổ tức (tỷ lệ 13% trên vốn điều lệ): 2.658.500.000 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng người quản lý Công ty: 120.000.000 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 623.788.521 đồng;
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 100.000.000 đồng.

Đối chiếu với Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết định phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 đúng với nghị quyết đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **3.2. Chi trả cổ tức năm 2024.**

Ngày 04/7/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã phát hành Thông báo số 593/TB-ĐSSG về việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, cụ thể như sau:

- Tổng giá trị cổ tức chi trả (1.300 đồng/cổ phần): 2.658.500.000 đồng;

*Trong đó:*

- + Cổ đông tổ chức là TCT Đường sắt Việt Nam(51%): 1.355.835.000 đồng;
- + Các cổ đông khác(49%): 1.302.665.000 đồng.

- Việc chi trả cổ tức năm 2024, Công ty đã thực hiện hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, đúng với nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua.

#### **3.3. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Năm 2025, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ từ Tổng công ty ĐSVN, các Cơ quan, Đơn vị trong và ngoài ngành, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo

quyết liệt của Đảng ủy, Hội đồng quản trị và sự chủ động, tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc, vì thế Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu mà ĐHCĐTN năm 2025 đã giao, cụ thể như sau:

### 3.3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu KHSXKD năm 2025:

Số TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025		
					Giá trị	Tỷ lệ % so 2024	Tỷ lệ % so KH
1	Doanh thu	Tr.đồng	225.452	247.998	295.495	131,0%	119,1%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.063	4.750	4.868	119,82%	102,49%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.502	3.680	3.875	110,65%	105,30%
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.450	20.450	20.450	100,00%	100,00%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	17,12%	18,00%	18,95%	110,65%	105,30%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	13,00	13,00	13,00	100,00%	100,00%

### 3.3.2. Các chỉ số tài chính năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn			
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,06	1,08
-	Hệ số thanh toán nhanh			
	Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	0,94	0,70
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,83	0,79
-	Hệ số nợ/vốn CSH BQ	Lần	4,73	3,69
3	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	87,28	84,94
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	12,72	15,06
4	Khả năng sinh lời			
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	%	1,31	1,56
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ SH	%	14,87	13,69
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,59	2,92

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế thực hiện, Ban Kiểm soát có ý kiến và đánh giá như sau:

a. Về kết quả sản xuất kinh doanh

Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch sản phẩm công ích theo hợp đồng đặt hàng và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận nghiệm thu, thanh toán đồng thời các sản phẩm ngoài công ích đã hoàn thành và được chủ đầu tư nghiệm thu, thanh toán. Trong đó:

Tổng doanh thu đạt 295,495 tỷ đồng bằng 119,1% so với kế hoạch năm và bằng 131% so với năm 2024 (năm 2024 đạt 225,452 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế đạt 3,875 tỷ đồng, bằng 105,3% so với kế hoạch, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra (Nghị quyết: 3,680 tỷ đồng).

b. Về tình hình tài chính.

Việc ghi nhận doanh thu, chi phí đều đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo chế độ Nhà nước quy định

Việc quản lý tài sản: các tài sản cố định đều được theo dõi đầy đủ và thực hiện trích khấu hao theo quy định.

Việc quản lý nợ: Công ty mở sổ sách theo dõi các khoản nợ phải thu, phải trả với từng đơn vị khách hàng, có gửi biên bản đối chiếu công nợ và xác nhận đầy đủ.

Chỉ tiêu khả năng thanh toán hiện hành đảm bảo trong hạn mức cho phép.

Riêng hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 4,73 lần cao hơn hạn mức cho phép, chủ yếu là nợ ngắn hạn của các nhà thầu cung cấp vật tư thuộc các hợp đồng thi công năm 2025, trong quy I năm 2026 khi chủ đầu tư thanh toán công trình công ty sẽ thanh toán các khoản nợ này, khi đó hệ số nợ sẽ đảm bảo trong hạn mức cho phép.

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên độc lập nhận xét về Báo cáo tài chính năm 2025: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm soát không có bất kỳ đề xuất điều chỉnh nào khác đối với số liệu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và xác nhận số liệu tài chính trên Báo cáo tài chính đưa ra trình Đại hội đồng cổ đông đã phản ánh trung thực và hợp lý.

3.4. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư:

- Trong năm công ty đã thực hiện dự án “Mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2025”, với tổng giá trị 2,89 tỷ đồng, gồm 02 bộ máy chèn cầm tay; 01 bộ máy chèn thủy lực XYD-2AIII; 01 xe ô tô 07 chỗ.

3.5. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không có

3.6. Tình hình quản lý tài sản, Công nợ:

- Đã tổ chức kiểm kê toàn bộ tài sản, vật tư công cụ, (kể cả vật tư giữ hộ, tài sản thuê mượn ...), đối chiếu với sổ sách quản lý, qua đó HĐQT đã chỉ đạo từng bước xử lý hàng hóa tồn kho, hàng hóa, tài sản kém phẩm chất, lặt vặt theo quy định, nhằm đảm bảo sử dụng tài sản một cách hiệu quả.

- Thực hiện quản lý tài sản theo đúng quy định, trích khấu hao tài sản theo quy định tại Thông tư 45/TT-BTC ngày 25/04/2013; năm 2025 kinh phí trích khấu hao TSCĐ là 2.294.793.412 đồng.

- Công nợ phải thu, phải trả được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính.

3.7. Tình hình thực hiện lao động, tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động năm 2025:

- Lao động đến ngày 31/12/2025 là 662,4 LĐ; trong đó NQL: 7 người, lao động chuyên môn nghiệp vụ: 56 người (tại các phòng nghiệp vụ=38, tại các đơn vị =18), LĐ bổ trợ & phục vụ: 11 người, LĐ trực tiếp SX là 588,4 người.

- Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động, thu nhập bình quân của NLĐ (không tính NQL) là 14.884.227 đồng/ng/th, bằng 102,3% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra (NQ: 14.553.000 đồng/ng/th), bằng 107% so với năm 2024 (Năm 2014: 13.902.000 đồng/ng/th).

- Công ty đã lập kế hoạch về việc thực hiện chế độ bảo hiểm, bảo hộ lao động, nặng nhọc độc hại, chăm sóc y tế ... cho người lao động năm 2025 theo quy định, cân đối chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2025 để đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện.

3.8. Tình hình thực hiện một số nhiệm vụ khác:

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động về BHXH, BHYT, BHTN; ký kết hợp đồng lao động thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầy đủ; thực hiện nâng bậc, nâng lương, chi trả lương kịp thời và đúng quy định; các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo; duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người nghỉ hưu, nghỉ việc, tử tuất, ốm đau được thực hiện kịp thời, đầy đủ nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong Công ty. Ngoài ra Công ty quan tâm đảm bảo người lao động có việc làm ổn định, đời sống được đảm bảo, an tâm công tác; tổ chức các hoạt động về phúc lợi xã hội, các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao, các hoạt động từ thiện, xã hội... nâng cao tinh thần cho người lao động.

- Các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thuận lợi về thời gian, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật và Luật doanh nghiệp.

**4. Kiểm tra, giám sát việc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các quy chế quản trị nội bộ của Công ty; việc chấp hành các quy định của pháp luật:**

- Ban Kiểm soát đã kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế quản trị nội bộ của công ty: trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt năm 2025; trong công tác kế toán, theo dõi thu hồi công nợ và trích lập các quỹ dự phòng tài chính năm 2024; việc thực hiện chăm sóc y tế, khám chữa bệnh, chế độ bảo hiểm, nặng nhọc độc hại...6 tháng đầu năm 2025; thực hiện chế độ bảo hộ lao động 6 tháng đầu năm 2025. Kiểm tra việc chấp hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của bên A (Tổng công ty ĐSVN, Cục ĐSVN), quy chế quản trị nội bộ của Công ty trong công tác điều tra, lập hồ sơ PATNKT thi công quý II+III của hợp đồng quản lý, bảo trì KCHT đường sắt quốc gia năm 2025.

- Đến ngày 30/11/2025, Công ty đã xây dựng và ban hành 61 quy định, quy chế quản trị nội bộ, 11 tháng năm 2025 đã sửa đổi, bổ sung 7 quy định, quy chế quản trị nội bộ cho phù hợp với các quy định hiện hành.

- Các bộ phận tham mưu, đơn vị đã cơ bản tham mưu và thực hiện theo các điều khoản được quy định trong hệ thống các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

### **5. Phối hợp cùng các đoàn kiểm tra, kiểm toán về thuế, kiểm tra về quyết toán và báo cáo tài chính của Công ty:**

Trong năm Ban Kiểm soát đã tham gia cùng với các đoàn kiểm tra, kiểm toán như : Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế; Đoàn kiểm tra quyết toán nguồn vốn sự nghiệp kinh tế đường sắt năm 2024 của Bộ GTVT để thực hiện kiểm tra về quyết toán và báo cáo tài chính của Công ty.

## **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.**

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc điều hành:

### **1. Đối với Hội đồng quản trị.**

Trong quá trình tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và xem xét nội dung của các Nghị quyết (07 nghị quyết), Quyết định (26 QĐ) mà Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Tại các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã tập trung thảo luận các vấn đề trên cơ sở các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cũng như các nội dung cần tập trung chỉ đạo thực hiện, nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu SXKD của Công ty.

- Các Nghị quyết được Hội đồng quản trị thống nhất ban hành đều phù hợp với định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty; phù hợp với chủ trương chung của Nhà nước, của Ngành và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, đồng thời cũng là định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng chương trình, kế hoạch SXKD và triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ, phù hợp với điều kiện của Công ty, phù hợp với nghị quyết Đảng bộ, kế hoạch SXKD của Tổng Công ty để làm cơ sở quản lý, điều hành; định kỳ và khi cần thiết HĐQT đã tổ chức họp để đánh giá kết quả thực hiện, đề ra chỉ tiêu, biện pháp kịp thời phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị đã tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD: Hoạt động quản lý, bảo trì KCHTĐS; hoạt động đảm bảo ATCT, ATGT; công tác quản lý tài chính; thực hiện công tác mua sắm, đầu tư; thực hiện chế độ chính sách cho người lao động ...

### **2. Đối với Giám đốc công ty.**

Giám đốc đã điều hành các hoạt động của Công ty theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Nhà nước; tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty; có nhiều giải pháp để thực hiện tốt dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp đã được Hội đồng quản trị công ty phê duyệt, nhằm hoàn thành vượt mức

chi tiêu lợi nhuận mà Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2025 đã đề ra; chỉ đạo quyết liệt các đơn vị tăng cường kiểm tra trạng thái kỹ thuật cầu đường, nhằm kịp thời phát hiện và sửa chữa những điểm xấu có nguy cơ mất an toàn chạy tàu; tích cực tìm kiếm các công trình ngoài sản xuất chính và tập trung chỉ đạo thực hiện đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư, hoàn thành thanh quyết toán, giải ngân kịp thời; đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định, việc làm, thu nhập của người lao động được nâng cao; giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động.

#### **IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, CÁC CỔ ĐÔNG.**

Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty, cụ thể:

1. Đại diện Ban Kiểm soát được mời tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trên cơ sở đó đã kịp thời nắm bắt các hoạt động của Công ty và tham gia ý kiến đối với các vấn đề nêu ra tại cuộc họp.

2. Ban Kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin.

3. Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của Cổ đông đối với việc chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Ban Kiểm soát luôn duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra, giám sát. Trong năm Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào, không xảy ra thiếu sót hay tổn thất trong công tác quản lý điều hành và động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2025, qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty vẫn còn một số vấn đề phải tiếp tục hoàn thiện:

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty cho phù hợp với các quy định luật pháp hiện hành và điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi số theo tinh thần nghị quyết 57-NQ/TW và kế hoạch 34-KH/ĐU của Đảng ủy công ty về việc triển khai nghị quyết 57-NQ/TW.

- Ban Giám đốc quan tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo Trưởng các phòng nghiệp vụ, đơn vị trong Công ty bám sát các điều khoản, nội dung thuộc hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Công ty, quy trình quy phạm, các văn bản hướng dẫn luật pháp hiện hành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- HĐQT, BĐH tiếp tục đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông và xây dựng phương án tăng vốn điều lệ, nhằm đảm bảo mục tiêu nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

#### **VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026.**

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2026, ngày 31/12/2025 Ban Kiểm soát xây dựng Kế hoạch, chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2026 tại Công ty cổ phần đường sắt Sài Gòn như sau:

**A. Nhiệm vụ chủ yếu năm 2026:**

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc điều hành.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; Kiểm tra các Hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của công ty.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty đúng với chức năng quyền hạn của Ban Kiểm soát.

5. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

6. Giám sát việc thực hiện công khai thông tin theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

7. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất của Công ty.

8. Các công việc khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

**B. Chương trình công tác cụ thể năm 2026.**

TT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đơn vị cung cấp số liệu/ kiểm tra	Thời gian thực hiện
1	Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2025, báo cáo công tác đánh giá công tác chỉ đạo, quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty năm 2025. Lập báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.	Ông Thuận chủ trì Ông Tài, Ông Hùng	Thư ký HĐQT, Phòng TCKT, KH-VT, TC-HC	Quý I/2026
2	Kiểm tra việc thực hiện công tác kế toán, việc theo dõi thu hồi công nợ và trích lập các quỹ dự phòng tài chính năm 2025.	Ông Thuận,	Phòng TCKT	Quý I/2026

TT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đơn vị cung cấp số liệu/kiểm tra	Thời gian thực hiện
3	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông đường sắt quý I/2026.	Ông Thuận, Ông Hùng	Phòng KT-AT, ĐN	Quý I/2026
4	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê năm 2026.	Ông Tài	Các Phòng nghiệp vụ, Đơn vị	Quý I/2026
5	Họp Ban đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I; thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 tại ĐHĐCĐTN năm 2026	Toàn ban		Đầu tháng 4/2026
6	Kiểm tra việc phân phối lợi nhuận năm 2025; việc trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ tại Công ty; việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 cho các cổ đông	Ông Thuận	Phòng, TCKT	Quý II+III/2026
7	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và phổ biến, cập nhật các quy trình, thông tư hướng dẫn luật đường sắt số 95/2025/QH15 cho nhân viên gác chắn của phòng Đường Ngang.	Ông Thuận, Ông Hùng	Phòng ĐN	Quý II+III/2026
8	Kiểm tra, giám sát việc lập và thực hiện phương án tác nghiệp kỹ thuật quý II+III/2026.	Ông Thuận, Ông Tài, Ông Hùng	Phòng KT-AT, TCHC, KHVT, TCKT	Quý II+III/2026
9	Kiểm tra công tác đào tạo và đào tạo lại...6 tháng đầu năm 2026.	Ông Thuận, Ông Tài	Phòng, TCKT, TC-HC	Quý III/2026
10	Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch 34-KH/ĐU ngày 24/6/2025 của Đảng ủy công ty về việc triển khai và thực hiện nghị quyết 57-NQ/TW.	Ông Thuận, Ông Hùng	Ban KHCN công ty và các Phòng nghiệp vụ	Quý III/2026
11	Họp Ban đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý II+III.	Toàn ban		Đầu tháng 10/2026
12	Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2026	Ông Thuận, Ông Hùng	Phòng TCKT, KH-VT	Quý IV/2026
13	Kiểm tra việc thực hiện KHSXKD năm 2026, nội quy, quy chế, quy định của Công ty tại Đội đường sắt Biên Hòa	Toàn ban	Đội đường sắt Biên Hòa	Quý IV/2026
14	Thực hiện các công việc khác theo quy định.	Toàn ban		Hàng tháng

TT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đơn vị cung cấp số liệu/ kiểm tra	Thời gian thực hiện
15	Lập báo cáo tổng kết việc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm 2026; Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm 2027.	Ông Thuận	Các thành viên BKS	Quý IV/2026
16	Họp tổng kết việc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm 2026; Triển khai kế hoạch, chương trình công tác năm 2027.	Toàn ban	Kính mời HĐQT, Ban điều hành	Tháng 12/2026

Vào tuần đầu tiên của tháng đầu quý, các Thành viên xây dựng đề cương thực hiện chương trình công tác gửi cho Trưởng ban để thông báo đến các đơn vị cung cấp số liệu và sắp xếp hồ sơ phục vụ công tác kiểm tra. Đề cương phải có biểu mẫu cung cấp số liệu, quy định cụ thể thời gian hoàn thành cung cấp số liệu, thời gian làm việc tại đơn vị.

**Ghi chú:** Ban Kiểm soát sẽ thực hiện điều chỉnh, bổ sung (nếu có) sau khi Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ban Kiểm soát được thông qua.

Kính thưa quý cổ đông, trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hôm nay, Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban Kiểm soát.

Cuối cùng, xin kính chúc Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững, chúc các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Cổ đông (Website của C.Ty);
- HĐQT, Ban GD Công ty;
- TV Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, hồ sơ Đại hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Đức Thuận**

Số: 1811/2025/BCTC/IAV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 10 tháng 02 năm 2026, từ trang 06 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Phan Ngọc Dũng**

**Phó Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 7027-2025-283-1

Thay mặt và đại diện cho

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ**

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026

A blue ink signature of Nguyễn Thị Thu Hà.

**Nguyễn Thị Thu Hà**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 6521-2024-283-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>130.449.114.254</b>	<b>102.023.739.447</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4.1</b>	<b>12.412.518.135</b>	<b>18.032.154.673</b>
1. Tiền	111		412.518.135	6.732.154.673
2. Các khoản tương đương tiền	112		12.000.000.000	11.300.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>103.579.240.934</b>	<b>47.905.689.381</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	100.322.310.522	45.304.326.051
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	292.736.622	6.198.929
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	3.566.868.254	3.197.838.865
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.9	(602.674.464)	(602.674.464)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>4.5</b>	<b>14.176.279.850</b>	<b>36.085.895.393</b>
1. Hàng tồn kho	141		14.176.279.850	36.085.895.393
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>281.075.335</b>	-
1. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	4.8	281.075.335	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>19.010.329.855</b>	<b>18.085.103.622</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>4.7</b>	<b>17.341.208.596</b>	<b>15.584.238.604</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221		17.341.208.596	15.584.238.604
- Nguyên giá	222		39.892.849.411	37.064.487.137
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(22.551.640.815)	(21.480.248.533)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	-	-
- Nguyên giá	228		76.400.000	76.400.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(76.400.000)	(76.400.000)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.669.121.259</b>	<b>2.500.865.018</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.6	1.669.121.259	2.500.865.018
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>149.459.444.109</b>	<b>120.108.843.069</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>123.394.783.736</b>	<b>94.516.998.624</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>123.394.783.736</b>	<b>94.516.998.624</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	40.392.726.778	39.122.258.651
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	2.162.109.805	3.511.043.486
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.8	7.992.263.481	5.595.491.445
4. Phải trả người lao động	314		23.769.646.270	17.038.654.540
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.13	7.087.086.800	5.386.943.600
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	3.215.479.131	259.911.137
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.16	35.635.381.096	23.438.538.368
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.15	2.796.504.457	-
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		343.585.918	164.157.397
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>4.17</b>	<b>26.064.660.373</b>	<b>25.591.844.445</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>26.064.660.373</b>	<b>25.591.844.445</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		20.450.000.000	20.450.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.450.000.000	20.450.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.739.555.924	1.639.555.924
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.875.104.449	3.502.288.521
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.875.104.449	3.502.288.521
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>149.459.444.109</b>	<b>120.108.843.069</b>

Người lập biểu  
Lê Thị Hằng

Phụ trách kế toán  
Bùi Huy Thông



Giám đốc

Lê Đình Hà

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 02 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	294.834.909.152	225.215.613.522
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		294.834.909.152	225.215.613.522
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	258.704.583.452	193.831.429.541
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		36.130.325.700	31.384.183.981
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	290.286.387	223.836.700
7. Chi phí tài chính	22	5.4	591.261.844	246.501.095
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		591.261.844	246.501.095
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	31.331.667.303	26.771.053.794
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.497.682.940	4.590.465.792
11. Thu nhập khác	31	5.6	370.424.606	12.620.240
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		370.424.606	12.620.240
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.868.107.546	4.603.086.032
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.7	993.003.097	1.100.797.511
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.875.104.449	3.502.288.521
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.8	1.444	1.349
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	5.8	1.444	1.349



Người lập biểu  
Lê Thị Hằng



Phụ trách kế toán  
Bùi Huy Thông



Giám đốc

Lê Đình Hà

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 02 năm 2026

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025  
(theo phương pháp trực tiếp)

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>I/ Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		276.747.142.863	257.188.001.512
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá, dịch vụ	02		(130.429.056.418)	(114.631.275.458)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(113.010.028.519)	(104.410.930.520)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(548.855.077)	(233.776.866)
5. Thuế TNDN đã nộp	05		(946.823.970)	(1.169.530.519)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		150.000	136.822.853
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(43.604.523.725)	(34.428.758.711)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(11.791.994.846)</b>	<b>2.450.552.291</b>
<b>II/ Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(3.694.813.404)	(20.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		13.324.606	12.265.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		255.480.908	223.561.082
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(3.426.007.890)</b>	<b>215.826.082</b>
<b>III/ Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	39.446.697.980	23.438.538.368
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(27.249.855.252)	(14.866.541.591)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.598.476.530)	(2.552.136.580)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>9.598.366.198</b>	<b>6.019.860.197</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(5.619.636.538)</b>	<b>8.686.238.570</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>18.032.154.673</b>	<b>9.345.916.103</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>		<b>12.412.518.135</b>	<b>18.032.154.673</b>



Người lập biểu  
Lê Thị Hằng



Phụ trách kế toán  
Bùi Huy Thông





Giám đốc  
Lê Đình Hà  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 10 tháng 02 năm 2026

Số: 03 /QC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn (gọi tắt là Công ty).

- Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Mục tiêu ban hành quy chế**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**Chương II**  
**ĐIỀU KIỆN, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

**Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn (gọi tắt là Điều lệ Công ty), Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội theo một trong các hình thức sau đây:

- Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội; Cổ đông cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp; Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội.

3. Tất cả các cổ đông của Công ty được Công ty thông tin công khai về nội

dung, chương trình của Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó có đóng dấu Công ty, ghi tên cổ đông, mã số, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc thì vẫn có quyền đăng ký dự họp và sau đó có quyền tham gia biểu quyết những nội dung của Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để những cổ đông này đăng ký; mặt khác hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng; Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

a. Xuất trình giấy tờ theo quy định, gồm:

- Thư mời họp/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/ Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc mở và trình VNeID trên thiết bị di động;

- Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội (Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội); trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền dự họp; trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

b. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Khi đến dự họp và trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải:

- Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự;

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng trong hội trường; điện thoại cá nhân phải tắt hoặc để chế độ im lặng, không nói điện thoại trong Hội trường họp;

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp

hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định hiện hành.

6. Các cổ đông phải thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm nội dung của Đại hội ra bên ngoài khi chưa được Chủ trì hội nghị cho phép.

7. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết; trường hợp rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

8. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở khi tham dự Đại hội (trừ những cổ đông được HĐQT triệu tập là thành viên tổ giúp việc, các thành phần khác theo quy định).

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 05 (năm) thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu hoặc VNeID trên thiết bị di động của cổ đông, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có); Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số thẻ biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết.

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.

d. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông.

e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số phiếu biểu quyết trước Đại hội.

f. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

g. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu cho Thư ký Đại hội và Hội đồng quản trị.

h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội**

1. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm có 02 (hai) người, gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty (theo quy định tại Điều lệ Công ty) và 01 (một) thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội.

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra, các biện pháp an ninh khác;  
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu ra khỏi Đại hội.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Thư ký Đại hội**

1. Thư ký Đại hội gồm 02 người trong đó có 01 người là tổ trưởng.

2. Tổ Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### Chương III

## TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

### **Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội diễn ra không quá 1/2 ngày theo lịch cụ thể của Chương trình Đại hội.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội; việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Chủ tọa; trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu; trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua; nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp; Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút; nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

### **Điều 13. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết qua các hình thức sau:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết.

b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện (tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Công ty) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

3. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội; khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số Thẻ biểu quyết tán thành, số Thẻ biểu quyết không tán thành và số Thẻ biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần và được xác thực bằng cách căn cứ vào Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trên Thẻ biểu quyết để Ban kiểm phiếu xác nhận kết quả biểu quyết và ghi vào biên bản kiểm phiếu.

#### **Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Tổ Thư ký ghi vào biên bản; biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội; dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn theo quy định.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm bốn (04) Chương, Mười lăm (15) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS.
- Cổ đông dự họp của Công ty;
- Thư ký HĐQT phối hợp phòng TC-HC
- Để đăng trên Website Công ty;
- Lưu: Hồ sơ ĐHCĐ TN.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/QCBC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ BẦU CỬ**

**Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031  
Công ty CPĐS Sài Gòn, tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1: Đối tượng thực hiện đề cử, ứng cử và bầu cử**

Tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn.

**Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty nhiệm kỳ 2026-2031**

1. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 là: 03 thành viên.

- Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Hội đồng quản trị:

+Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

+Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

+Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc/Phó giám đốc/Kế toán trưởng của Công ty, của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

+Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 là: 03 thành viên.

- Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Ban kiểm soát:

+Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

+Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

+Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị/ Giám đốc/Phó Giám đốc/Kế toán trưởng Công ty;

+Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

+Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

### **Điều 3: Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Thành viên BKS**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại điều lệ công ty và các quy định của pháp luật.

### **Điều 4: Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS, bao gồm:

- Thư ứng cử hoặc đề cử vào thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- Bản sao CMND hoặc Thẻ căn cước công dân (hoặc bản sao hộ chiếu);
- Các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

### **Điều 5: Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ ứng cử, đề cử**

- Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 11 h 30 ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn.

- Địa chỉ: 01 đường Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028.38436.525; Fax: 0283.9311.795, hoặc liên hệ ông Trần Minh Hiếu – Thư ký HĐQT Công ty (ĐT: 088 633 3669)

- Hồ sơ ứng cử, đề cử nếu gửi về Công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

(Nếu hồ sơ là bản fax/photocopy thì phải gửi lại bản gốc (bản chính) về Công ty theo địa chỉ nói trên trước 14 h 00 ngày 08/4/2026 để đối chiếu).

### **Điều 6: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thông nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT thành viên BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu cử, đồng thời ký tên trên phiếu bầu; Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền bầu cử theo quy định.

### 3. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được quyền bầu của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Phiếu không có cổ đông ký tên trên phiếu bầu.

### **Điều 7: Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên.

### **Điều 8: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

#### 1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu theo quy định;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

#### 2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

### **Điều 9: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát**

#### 1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Ví dụ:

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 3 thành viên HĐQT trong tổng số 4 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy*

quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(1.000 \times 3) = 3.000$  phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 4 ứng viên (Nhưng không đều nhau)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	300
4. Ứng viên 4	200
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Thành viên HĐQT, BKS trúng cử sẽ được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp.

- Trường hợp có những ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

#### **Điều 10: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu; nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

#### **Điều 11: Khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Đoàn chủ tịch Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông năm 2026 để biểu quyết thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS.
- Cổ đông dự họp của Công ty;
- Thư ký HĐQT phối hợp phòng TC-HC
- Đề đăng trên Website Công ty;
- Lưu: Hồ sơ ĐHĐCĐ TN.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THƯ ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN BẦU**  
**VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG**  
**SẮT SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2026-2031**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Tên tổ chức/cá nhân: .....

- Giấy Chứng nhận ĐKKD/CMND số: .....

- Năm sinh:..... Nơi sinh:.....

- Quốc tịch:.....

- Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

- Địa chỉ liên hệ: .....

- Người đại diện (đối với tổ chức): .....

- Năm sinh:..... Nơi sinh:..... Quốc tịch: .....

- Số CMND (Hộ chiếu):..... Ngày cấp:.....tại:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

Mã số cổ đông:..... Điện thoại:..... Fax:.....

E-mail:..... Là cổ đông sở hữu: .....cổ phần,  
chiếm tỷ lệ:.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại diện nhóm cổ đông sở hữu:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ:.....%  
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, có tên trong danh sách sau:

STT	Họ và tên	Mã số CD	Số Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ký tên
<b>Tổng cộng</b>					

Đề nghị Công ty CPĐS Sài Gòn cho tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát như sau:

1. Tự ứng cử:

2. Đề cử ứng cử viên:

STT	Họ tên người được đề cử	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/CCCD Hộ chiếu	Địa chỉ
1					

(Kèm theo Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan).

....., ngày .... Tháng.... năm 2026

**Chấp nhận**  
của người được đề cử

**Cổ đông/Đại diện nhóm cổ đông**

---

**\*Lưu ý:**

- Cổ đông là tổ chức gửi đính kèm theo thư này văn bản về việc đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS;
- Mẫu này được gửi về Công ty trước 16h00 ngày 10/4/2021.

Dán hình  
4x6

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN**  
**BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2026-2031**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**I. BẢN THÂN**

- Họ và tên: ..... Năm sinh: .....
- Nơi sinh: .....
- Nguyên quán: .....
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: .....
- Chỗ ở hiện nay: .....
- Số CMND: .....; Ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....
- Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.
- Trình độ:
  - Học vấn: .....; Chính trị: .....
  - Chuyên môn: .....
  - Ngoại ngữ: .....
- Được đề cử làm thành viên: .....(HĐQT/BKS)

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

- Thời gian công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

2. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay: .....

### III. QUAN HỆ NHÂN THÂN:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm 2026

**Người khai**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Số: 05 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo đánh giá tình hình và kết quả chủ yếu  
về sản xuất kinh doanh năm 2025Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2026  
Công ty CPĐS Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi  
được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Sài Gòn, Kính trình ĐHĐCĐ năm 2026  
xem xét thông qua báo cáo đánh giá tình hình và kết quả chủ yếu về sản xuất kinh  
doanh năm 2025, cụ thể như sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025:**

Thống nhất như báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026 do Hội đồng  
quản trị Công ty trình bày trước Đại hội.

**2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Tỷ lệ % (TH/KH)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	247.998	295.496	119,1%
1.1	Công ích	Tr.đồng	194.557,6	194.557,6	100%
1.2	Ngoài công ích	Tr.đồng	53.440,4	100.938,4	189%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.750	4.868	102,5%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.680	3.875	105,3%
4	Vốn góp của chủ sở hữu	Tr.đồng	20.450	20.450	100,0%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	1,48%	1,3%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn góp chủ SH (ROE)	%	17,9%	18,9%	
7	Thu nhập bình quân người lao động (không tính NQL)	trđ/ng/thg	14,553	14,884	106%

**3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán.**

(Có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán số 1811/2025/BCTC/IAV, ngày  
10/02/2026, đã gửi quý cổ đông trong hồ sơ tài liệu Đại hội)

**4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận & cổ tức năm 2025.**

Lợi nhuận sau thuế 2025: **3.875.104.449** đồng tăng 5,3% so với kế hoạch.

**4.1. Phân phối lợi nhuận sau thuế:**

TT	NỘI DUNG	Đơn vị	Kế hoạch (NQ_ĐHĐCĐ)	Xin ý kiến để biểu quyết	Ghi chú
	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế (được phân phối)</b>	Đồng	<b>3.680.000.000</b>	<b>3.875.104.449</b>	
1	Chi trả cổ tức				
1.1	Tỷ lệ cổ tức	%	13 %	13 %	
1.2	Tiền cổ tức	Đồng	2.658.500.000	2.658.500.000	100%
2	Quỹ thưởng của người quản lý công ty	Đồng	120.000.000	120.000.000	100%
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty	Đồng	801.500.000	996.604.449	124,3%
4	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	100.000.000	100.000.000	100%

**4.2. Hình thức và thời gian chia cổ tức:**

- Chi trả cổ tức 13,0%, bằng tiền là: 2.658.500.000 đồng.
- Thời điểm chi trả cổ tức: Quý III/2026.

**5. Thông qua lao động, tiền lương, thù lao thực hiện 2025:**

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 662,4 người (trong đó: Người lao động: 655,75 người, Ban điều hành và Kế toán trưởng: 4,67 người, Thành viên hội đồng chuyên trách: 01 người, Trưởng ban Kiểm soát: 01 người).

- Tổng quỹ lương thực hiện của công ty (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 119.153.724.000 đồng, trong đó:

- +Quỹ tiền lương người lao động: 116.127.775.000 đồng;
  - +Tiền lương Ban điều hành: 1.979.929.000 đồng;
  - +Tiền lương của TV.Hội đồng, KSV chuyên trách: 895.060.000 đồng;
  - +Thù lao của TV.Hội đồng, KSV không chuyên trách: 150.960.000 đồng.
  - Mức tiền lương thực hiện theo chức danh (đồng/người/tháng):
  - +Mức tiền lương bình quân người lao động: 14.758.000 đồng;
  - +Mức tiền lương bình quân Ban điều hành: 35.355.868 đồng;
  - +Mức tiền lương của TV.Ban điều hành là NĐDPV: 37.400.000 đồng;
  - +Mức tiền lương của Chủ tịch hội đồng quản trị: 41.800.000 đồng;
  - +Mức tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát: 32.778.360 đồng;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các quý cổ đông (Website Công ty);
- Lưu: HSDH.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

Số: 06 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2026  
Công ty CPĐS Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi  
được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Sài Gòn, Kính trình ĐHĐCĐ năm 2026  
xem xét thông qua các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế  
hoạch phân phối lợi nhuận 2026, cụ thể như sau:

**1. Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2026:**

Số TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH2026/TH 2025
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	295.496	325.045	110%
1.1	Công ích	Tr.đồng	194.557,6	194.557,6	100%
1.2	Ngoài công ích	Tr.đồng	100.938,4	130.487,4	129,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.868	5.014	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.875	3.991	103%
4	Vốn góp chủ sở hữu	Tr.đồng	20.450	20.450	100%
5	Tỷ lệ cổ tức	%	13,0	13,0	100%
6	Tiền lương bình quân	đ/ng/thg	14.884.277	16.383.000	110%

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2026**

**Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối: 3.991.000.000 đồng**

- Chi trả cổ tức (13%): 2.658.500.000 đồng;

- Trích quỹ khen thưởng người quản lý Công ty: 120.000.000 đồng;

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.112.500.000 đồng;

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 100.000.000 đồng.

**3. Kế hoạch về lao động, tiền lương, thù lao năm 2026**

3.1. Lao động bình quân năm kế hoạch: 683,0 người (trong đó Người lao động: 675 người, Ban điều hành 06 người, Thành viên hội đồng chuyên trách: 01 người, Trưởng ban Kiểm soát: 01 người).

3.2. Tổng quỹ lương kế hoạch của Công ty (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 133.649.040.000 đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương người lao động và Ban điều hành: 132.462.600.000 đồng;

- Tiền lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách: 987.600.000 đồng;

- Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách: 198.840.000 đồng.

3.3. Mức tiền lương kế hoạch theo chức danh (đồng/người/tháng):

- Mức tiền lương bình quân người lao động: 16.243.000 đồng;

- Mức tiền lương bình quân Ban điều hành: 38.858.824 đồng;

- Mức tiền lương của Thành viên Ban điều hành là Người đại diện phần vốn: 41.200.000 đồng;

- Mức tiền lương của Chủ tịch hội đồng quản trị: 46.000.000 đồng;

- Mức tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát: 36.300.000 đồng;

3.4. Mức thù lao kế hoạch theo chức danh (đồng/người/tháng): 3.314.000 đồng

3.5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi: 1.232.500.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động: 1.112.500.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng của Ban điều hành: 88.000.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng của Thành viên hội đồng, kiểm soát viên: 31.500.000 đồng.

#### 4. Kế hoạch đầu tư năm 2026 (bảng nguồn vốn khấu hao của doanh nghiệp)

Số TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị	Số lượng	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
A	Dự án chuyển tiếp từ các năm trước		0	0	
B	Dự án năm 2026			3.140	
I	Mua sắm thiết bị thi công			2.190	
1	Máy siết Bu long Nhật	Bộ	10	300	
2	Máy chèn đường cầm tay Nhật	Bộ	03	1.350	
3	Thiết bị cầu	cái	01	300	
4	Máy băng tải đá	cái	01	240	
II	Sửa chữa tài sản cố định (kiến trúc)			950	
1	Kho vật tư (khu CQ) căn tin -nhà lưu trú	Toàn bộ	01	350	
2	Hàng rào xây gạch	Toàn bộ	01	600	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét, thông qua.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các quý cổ đông (Website Công ty);
- Lưu: HSDH.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Đông

Số: 07 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thống nhất thông qua một số nội dung Dự thảo sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông năm 2026  
Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;

Căn cứ các quy định, văn bản hiện hành của Nhà nước và yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như tình hình thực tế;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn sửa đổi (đính kèm Phụ lục chi tiết dự thảo sửa đổi được gửi tới cổ đông xem xét).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các quý cổ đông (Website Công ty);
- Lưu: HSDH.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

**PHỤ LỤC CHI TIẾT**

Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn  
(Kèm theo tờ trình số: 07/TTTr-ĐHĐCĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2026)

Số TT	Điều/khoản	Nội dung cũ (hiện hành)	Nội dung mới (sửa đổi thành)	Lý do
1	Điều 2, Khoản 4 (Địa chỉ trụ sở)	Địa chỉ: số 01, đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.	Địa chỉ: Số 01 đường Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.	Cập nhật lại sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp
2	Khoản 3 điều 3	3. Công ty cổ phần Đường sắt Sài Gòn có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc Công ty là đại diện theo pháp luật của Công ty.	3. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Giám đốc Công ty. Trường hợp Công ty khuyết chức danh Giám đốc và đang trong thời gian kiện toàn, Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định giao một (01) Phó Giám đốc Công ty phụ trách Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ quyền Giám đốc để làm người đại diện theo pháp luật của Công ty, thời gian giao quyền không quá 12 tháng kể từ ngày quyết định giao quyền có hiệu lực và không tính vào thời gian giữ chức vụ nếu được bổ nhiệm chính thức."	Để đảm bảo hoạt động của Công ty được liên tục
3	Khoản 1,	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>	<b>Điều 4. Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty</b>	- Điều

Số TT	Điều/khoản	Nội dung cũ (hiện hành)	Nội dung mới (sửa đổi thành)	Lý do
	Điều 4: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: a) Ngành, nghề kinh doanh chính:	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: a) Các ngành, nghề kinh doanh chính (cốt lõi):	chỉnh lại mã ngành nghề mới cho đúng với quy định hiện hành; - Khi cần thiết đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh không phải sửa đổi điều lệ.
	Mã NNKD	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Mã ngành cũ</b> <b>Mã ngành mới</b>	
	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và vữa chịu lửa. Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông và các sản phẩm từ xi măng (trừ sản xuất xi măng và vữa chịu lửa).	0810      0810 2395      2395	
	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận liên quan.	2511      2511 4100      4101	
	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Hoạt động khai thác đá, cát, sỏi phục vụ cho xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng.	4100      4102 <b>4210</b> <b>4211 Chính</b>	
	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Tô chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn giao thông đường sắt.	4210      4212 4220      4222	
	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Nhà trọ (không hoạt động tại thành phố Hồ Chí Minh). Khách sạn (phải đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở).	4311      4312 4610      4610	
	4100	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà ở, các loại nhà không để ở, lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn, tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại.	4659      4659 4673      4673	
	<b>4210</b>	<b>Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ</b>		

Số TT	Điều khoản	Nội dung cũ (hiện hành)	Nội dung mới (sửa đổi thành)	Lý do
	(Chính)	Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt. Xây dựng các công trình giao thông đường sắt, đường bộ.	Bán lẻ đồ ngũ kim, Sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
	4220	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; Xây dựng đường hầm; Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: các công trình thể thao ngoài trời.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Dịch vụ bán đấu giá tài sản.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy, thiết bị văn phòng và công nghiệp.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
	9312	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Câu lạc bộ cầu lông, tennis, bóng bàn.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520
	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng, kho bãi.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu tư và xây dựng chuyên ngành.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
	b) Ngành, nghề kinh doanh liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:		Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
	- Kinh doanh thương mại đường sắt.		Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
	- Xây lắp các công trình giao thông.		Cho thuê xe có động cơ	7710
	- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp khác.		Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
			Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
			Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

Số TT	Điều/khoản	Nội dung cũ (hiện hành)	Nội dung mới (sửa đổi thành)	Lý do				
			<table border="1" style="width: 100%;"> <tr> <td data-bbox="197 546 277 1019">Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao</td> <td data-bbox="197 412 277 546">9312</td> <td data-bbox="197 277 277 412">9312</td> <td data-bbox="197 143 277 277">9312</td> </tr> </table> <p>b) Quyền tự do kinh doanh:            Ngoài các ngành, nghề kinh doanh chính nêu trên, Công ty có quyền tự do kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Chi tiết các ngành, nghề kinh doanh của Công ty được ghi nhận và cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.</p>	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312	9312	9312	
Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312	9312	9312					
4	Rà soát	Các lỗi, kỹ thuật trình bày văn bản (nếu có)	Sửa lỗi, kỹ thuật trình bày văn bản (nếu có)	Nếu có				

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị  
kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông năm 2026  
Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi  
được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;

Để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty  
Cổ phần Đường sắt Sài Gòn, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm  
2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động tiến hành đàm phán và  
lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, phù hợp danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ  
điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các quý cổ đông (Website Công ty);
- Lưu: HSDH.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

Số: 09/TTr-ĐHĐCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng  
và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông năm 2026  
Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi  
được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;

Để thuận lợi trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm,  
ký kết các hợp đồng và giao dịch đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thống  
nhất, thông qua:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và giao Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng phát sinh trong năm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả Hợp đồng bảo dưỡng kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2027) với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam..

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với các hợp đồng, giao dịch khác (nằm ngoài phạm vi đã được ủy quyền tại mục 1 nêu trên) có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (Người đại diện phần vốn có trách nhiệm báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty trước khi tham gia biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các quý cổ đông (Website Công ty);
- Lưu: HSDH.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Đông**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05-26/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ngày 19/4/2021;*

*Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026, ngày 16/4/2026 của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty cổ phần Đường sắt Sài Gòn họp ngày 16/4/2026 đã thống nhất các nội dung như sau:

1. Thông qua “Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025; định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026” của Hội đồng quản trị (số 01/BC-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026); “Báo cáo tài chính năm 2025” của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá quốc tế (số 1811/2025/BCTC/IAV, ngày 10/02/2026); “Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026” của Ban kiểm soát (số 02/BC-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026).

2. Đại hội đã biểu quyết thống nhất thông qua toàn bộ nội dung các tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026, cụ thể gồm:

2.1. Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026, V/v: Thông qua báo cáo đánh giá tình hình và kết quả chủ yếu về SXKD năm 2025; trong đó một số nội dung chủ yếu như sau:

- Về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác năm 2025, Phương hướng, Kế hoạch, Biện pháp thực hiện năm 2026;

- Về tổng doanh thu đạt: 295,496 tỷ bằng 119,1% so với Kế hoạch;

- Lợi nhuận sau thuế: 3,875 tỷ bằng 105,3% so với kế hoạch.

- Thu nhập bình quân NLD: 14.884.000 đồng/ng/th.

- Thống nhất thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán (số 1811/2025/BCTC/IAV, ngày 10/02/2026, đã gửi quý cổ đông trong hồ sơ tài liệu Đại hội) trình Đại hội.

- Về phân phối lợi nhuận sau thuế:

+Chi trả cổ tức (13%):	2.658.500.000 đồng;
+Trích quỹ khen thưởng người quản lý Công ty:	120.000.000 đồng;
+Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	996.604.449 đồng;
+Trích quỹ đầu tư phát triển:	100.000.000 đồng.

- Việc chi trả cổ tức được thực hiện bằng tiền, thông qua chuyển khoản hoặc trực tiếp bằng tiền mặt, vào quý III/2026.

- Tổng quỹ lương thực hiện của công ty (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 119.153.724.000 đồng, trong đó:

+Quỹ tiền lương người lao động:	116.127.775.000 đồng;
+Tiền lương Ban điều hành:	1.979.929.000 đồng;
+Tiền lương của TV.Hội đồng, KSV chuyên trách:	895.060.000 đồng;
+Thù lao của TV.Hội đồng, KSV không chuyên trách:	150.960.000 đồng.
- Mức tiền lương thực hiện theo chức danh (đồng/người/tháng):	
+Mức tiền lương bình quân người lao động:	14.758.000 đồng;
+Mức tiền lương bình quân Ban điều hành:	35.355.868 đồng;
+Mức tiền lương của TV.Ban điều hành là NĐDPV:	37.400.000 đồng;
+Mức tiền lương của Chủ tịch hội đồng quản trị:	41.800.000 đồng;
+Mức tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát:	32.778.360 đồng;

2.2. Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026, V/v: Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD và kế hoạch PP lợi nhuận 2026; trong đó:

- Doanh thu đạt: 325,045 tỷ, tăng 10% so với thực hiện năm 2025.

- Lợi nhuận trước thuế: 5,014 tỷ, sau thuế đạt 3,991 tỷ tăng 3% so với thực hiện năm 2025.

- Phân phối lợi nhuận sau thuế:

+Chi trả cổ tức:	13%, tương ứng 2.658.500.000 đồng;
+Trích quỹ khen thưởng người quản lý:	120.000.000 đồng
+Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty:	1.112.500.000 đồng.
+Trích quỹ đầu tư phát triển:	100.000.000 đồng

- Tổng số lao động sử dụng bình quân là 683,0 người; Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của Công ty 133, 649 tỷ đồng (trong đó: NLĐ và Ban điều hành: 132,462 tỷ đồng; T.V Hội đồng và T.Ban KS chuyên trách là 987,6 triệu đồng)

- Thu nhập bình quân của NLĐ (không tính Ban điều hành, Thành viên hội đồng và T.Ban kiểm soát chuyên trách): 16.243.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách: 198.840.000 đồng.

- Kế hoạch đầu tư năm 2026 bằng nguồn vốn của Công ty là 3,140 tỷ; gồm: Máy chèn đường cầm tay Nhật, Máy siết bu long, thiết bị cầu và sửa chữa tài sản cố định (kiến trúc).

2.3. Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026, V/v: thống nhất thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐS Sài Gòn sửa đổi.

2.4. Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026, V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2026, phù hợp danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính.

2.5. Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2026, V/v: Ủy quyền cho HĐQT chấp thuận và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

3. Đại hội đã tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2026-2031 và thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2026-2031

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua và báo cáo kết quả tại Đại hội đồng cổ đông kỳ tới.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2026 nhất trí biểu quyết thông qua toàn văn tại phiên họp và có hiệu lực thi hành kể từ 15 h 00, ngày 16 tháng 4 năm 2026.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Sài Gòn./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty (trang Website CT);
- Thành viên HĐQT, T.Ban Kiểm soát;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Công ty;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: HS ĐHĐCĐ TN.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT  
(Chủ tọa cuộc họp)**



**Nguyễn Công Đông**